

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG
ĐỒNG THÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **556**/CBTT-CN&MTĐT

Đồng Tháp, ngày 26 tháng 6 năm 2026

V/v công bố thông tin Biên bản và
Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông
thường niên năm 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị
Đồng Tháp

- Mã chứng khoán: DWS.

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 01, đường Tôn Đức Thắng, Phường Cao Lãnh,
tỉnh Đồng Tháp.

- Điện thoại liên hệ: 02773.853.332 Fax: 02773.852825.

- E-mail: capnuocdt@dowasen.com.

2. Nội dung thông tin công bố

Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp công bố
Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Số 12/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2026.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty
vào ngày 26/6/2026 tại đường dẫn: <http://dowasen.com/ezIR.aspx>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và
hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

* Tài liệu đính kèm:

Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng
cổ đông thường niên năm 2026.

Đại diện tổ chức

Người được UQ CBTT



Phan Văn Sang

Số: 12/NQ-ĐHĐCĐ

Đồng Tháp, ngày 26 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp ngày 26/6/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung báo cáo sau:

1. Báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026 (Tài liệu chi tiết đính kèm).

2. Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026 (Tài liệu chi tiết đính kèm).

3. Báo cáo của Ban điều hành về việc tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 (Tài liệu chi tiết đính kèm).

4. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 (Tài liệu chi tiết đính kèm).

Điều 2. Thông qua các tờ trình thường niên năm 2026:

1. Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và quỹ tiền lương thực hiện năm 2025 (Tài liệu chi tiết đính kèm), với các nội dung chính như sau:

a) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

Stt	Nội dung	Tỷ lệ trích (%)	Số tiền (đồng)
1	Vốn điều lệ (VĐL)		259.181.300.000
2	Tổng doanh thu và thu nhập năm 2025		482.139.609.670



Stt	Nội dung	Tỷ lệ trích (%)	Số tiền (đồng)
3	Lợi nhuận trước thuế năm 2025		58.039.606.838
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2025		6.824.166.081
5	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 [3-4]		51.215.440.757
6	Lợi nhuận sau thuế còn lại (chưa phân phối hết) năm 2024		0
7	Lợi nhuận chưa phân phối đến 31/12/2025 [5+6]		51.215.440.757
8	Lợi nhuận được phân phối	100,00	51.215.440.757
8.1	Trích lập các quỹ		
a)	Quỹ Đầu tư phát triển	35,00	17.925.404.265
b)	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	30,59	15.665.708.092
	Trong đó:		
	+ Quỹ Khen thưởng, phúc lợi của người lao động và Ban điều hành	30,02	15.375.308.092
	+ Quỹ Thưởng người quản lý chuyên trách (gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát)	0,57	290.400.000
8.2	Chia cổ tức bằng tiền cho cổ đông	34,41	17.624.328.400
	- Tương ứng với tỷ lệ chia cổ tức		6,8%/VĐL
	- Chia cổ tức cho phần vốn Nhà nước ⁽¹⁾		15.086.126.400
9	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm tiếp theo		0

b) Phương án chia cổ tức năm 2025:

- Tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền là 6,8% trên vốn điều lệ (tương ứng 680 đồng/cổ phần).

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông và thời điểm để chi trả cổ tức năm 2025 trong năm 2026, đảm bảo phù hợp với quy định⁽²⁾.

⁽¹⁾ 22.185.480 cổ phần x 680 đồng/cổ phần.

⁽²⁾ Trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

c) Quỹ tiền lương thực hiện năm 2025:

- Quỹ tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát Công ty theo quy định⁽³⁾: 1.742.400.000 đồng.

- Quỹ tiền lương của người lao động và Ban điều hành (gồm: Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty): 143.080.000.000 đồng.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và quỹ tiền lương kế hoạch năm 2026 (Tài liệu chi tiết đính kèm), với những nội dung chính như sau:

2.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2026:

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Kế hoạch năm 2026 (triệu đồng)
1	Tổng doanh thu và thu nhập ⁽¹⁾		523.130
2	Lợi nhuận trước thuế ⁽²⁾		58.100
3	Lợi nhuận sau thuế dự kiến được phân phối	100,00	53.600
3.1	Trích lập các quỹ		
	- Quỹ Đầu tư phát triển ⁽³⁾	30,00	16.080
	- Quỹ Khen thưởng, phúc lợi của người lao động và Quỹ Khen thưởng của người quản lý	37,12	19.896
3.2	Chia cổ tức ⁽⁴⁾	32,88	17.624

Ghi chú:

(1) Tăng trưởng 8,5% so với thực hiện năm 2025.

(2) Tăng 0,68% (=58.100/57.710) so với kế hoạch năm 2025.

(3) Tương đương với mức trích 30% lợi nhuận sau thuế.

(4) Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến là 6,8% trên vốn điều lệ, tương đương 680 đồng/cổ phần.

(*) Căn cứ kết quả thực hiện trong năm 2026 của Công ty, Hội đồng quản trị sẽ điều chỉnh tỷ lệ trích các quỹ và tỷ lệ chia cổ tức cho phù hợp để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027 thông qua.

⁽³⁾ Theo quy định tại Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước; Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước và Thông tư số 003/2025/TT-BNV ngày 28/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước.

2.2. Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2026:

a) Quỹ tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng ban kiểm soát: 1.632.000.000 đồng

b) Quỹ tiền lương của người lao động và Ban điều hành: 157.300.000.000 đồng

Với số nhân sự bình quân kế hoạch: 817 người (trong đó, Ban điều hành là 03 người).

3. Mức thù lao Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách, Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Hội đồng quản trị, Người được ủy quyền công bố thông tin Công ty năm 2026 (*Tài liệu chi tiết đính kèm*) đối với:

- Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 5.500.000 đồng/tháng/người.
- Người phụ trách quản trị Công ty: 5.500.000 đồng/tháng/người.
- Người được ủy quyền công bố thông tin: 5.500.000 đồng/tháng/người.
- Thư ký Hội đồng quản trị: 5.500.000 đồng/tháng/người.

(*) Mức thù lao năm 2026 được hạch toán vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh.

4. Chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY là đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.

5. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (*tài liệu đính kèm*), với nội dung chính như sau:

5.1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp (*Chi tiết điều chỉnh được đính kèm theo Tờ trình*).

5.2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

a) Hoàn chỉnh lại Điều lệ Công ty và ban hành theo quy định.

b) Xem xét, quyết định, giám sát triển khai việc bổ sung, mở rộng thêm ngành, nghề kinh doanh khi có phát sinh nhu cầu, đảm bảo hiệu quả và phù hợp với quy định. Đồng thời, sẽ báo cáo lại kết quả tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

6. Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (*tài liệu đính kèm*), với nội dung chính như sau:

6.1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp (*Chi tiết điều chỉnh được đính kèm theo Tờ trình*).

6.2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn chỉnh lại Quy chế và ban hành theo quy định.

Điều 3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát giám sát, chỉ đạo triển khai công tác tổ chức và thực hiện các nội dung tại Điều 1 và Điều 2.

Điều 4. Hiệu lực thi hành:

1. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thống nhất thông qua với **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ của Công ty./.

Nơi nhận: *mm*

- Như Điều 4;
- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- UBND tỉnh Đồng Tháp (báo cáo);
- Đảng ủy Công ty (báo cáo);
- Các cổ đông Công ty (đăng trên Website Công ty);
- Người phụ trách quản trị Công ty;
- Người được UQCBTT;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Nguyễn Văn Cả

Đồng Tháp, ngày 26 tháng 6 năm 2026

BIÊN BẢN

**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp**

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp

Giấy CNĐKDN số: 1400101205 cấp lần đầu ngày 27/9/2006 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp và được điều chỉnh lần thứ 19 ngày 18/7/2025.

Trụ sở chính Công ty: Số 01, đường Tôn Đức Thắng, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

Vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 26 tháng 6 năm 2026, tại Hội trường B Khu Du lịch Mỹ Trà - Số 272, đường Lê Duẩn, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp được tiến hành với nội dung như sau:

A. Khai mạc Đại hội

Bà Từ Thị Cẩm Tú thay mặt Ban tổ chức điều khiển Đại hội:

1. Phần nghi thức khai mạc gồm có:

Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

Thành phần tham dự bao gồm:

Đại diện Sở Nội vụ:

- Bà Trần Thị Nguyệt Chức vụ: Phó Giám đốc Sở

Đại diện Sở Tài chính:

- Bà Nguyễn Thị Yến Phương Chức vụ: Phó Trưởng phòng
Phòng Doanh nghiệp và Kinh tế tập thể

- Bà Nguyễn Thị Thúy Hoa Chức vụ: Chuyên viên Phòng
Doanh nghiệp và Kinh tế tập thể

Cùng toàn thể ban quản lý, ban điều hành, ban kiểm soát, cổ đông và đại diện ủy quyền cho các cổ đông của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp.

2. Giới thiệu Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội:

Ban tổ chức xin ý kiến cổ đông về thành phần Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội gồm các thành viên như sau:

- | | | |
|--------------------------|---|------------|
| - Ông Dương Từ Đăng Khoa | - | Trưởng ban |
| - Ông Nguyễn Thanh Hồng | - | Thành viên |
| - Bà Đinh Thị Thanh Thúy | - | Thành viên |
| - Bà Nguyễn Thị Thu Nga | - | Thành viên |
| - Ông Lê Hoàng Quân | - | Thành viên |

3. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội:

Thay mặt Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, ông Dương Từ Đăng Khoa, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự:

- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội là 554 cổ đông, sở hữu 25.918.130 cổ phần.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty: 25.918.130 cổ phần.

- Tổng số cổ đông tham dự và đại diện cổ đông được ủy quyền tham dự tính tới thời điểm **07 giờ 50 phút** là **50** cổ đông/đại diện cổ đông.

- Tổng số lượt cổ đông ủy quyền: **252** lượt.

- Tổng số cổ phần của cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự là **24.407.728** cổ phần, chiếm **94,17%** tổng số cổ phần đang lưu hành (*Theo Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông lần 1*).

Căn cứ nội dung kiểm tra trên, thay mặt Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự, ông Dương Từ Đăng Khoa thông báo đủ điều kiện để tiến hành Đại hội theo quy định.

B. Nội dung Đại hội

I. Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội:

Bà Từ Thị Cẩm Tú - Thay mặt Ban tổ chức trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội (*Tài liệu đính kèm*).

Với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đã tán thành Quy chế làm việc tại Đại hội.

II. Thông qua số lượng và danh sách nhân sự Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban kiểm phiếu:

Đại hội đã thông qua số lượng và danh sách Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban kiểm phiếu với số phiếu chấp thuận là 100%, cụ thể như sau:

❖ Đoàn Chủ tịch (gồm 03 người):

- | | | |
|---------------------------------------|---|------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Cả, Chủ tịch HĐQT | - | Chủ tọa |
| 2. Ông Đinh Công Phú, Thành viên HĐQT | - | Thành viên |
| 3. Ông Bùi Tân Cương, Thành viên HĐQT | - | Thành viên |

❖ Thư ký (gồm 01 người):

- | | | |
|------------------------|---|------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Nhựt | - | Thành viên |
|------------------------|---|------------|

❖ Ban kiểm phiếu (gồm 05 người):

- | | | |
|---------------------------|---|------------|
| 1. Ông Dương Từ Đăng Khoa | - | Trưởng ban |
| 2. Ông Nguyễn Thanh Hồng | - | Thành viên |
| 3. Bà Đinh Thị Thanh Thúy | - | Thành viên |
| 4. Bà Nguyễn Thị Thu Nga | - | Thành viên |
| 5. Ông Lê Hoàng Quân | - | Thành viên |

III. Chương trình Đại hội:

Ông Bùi Tân Cương trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Chương trình Đại hội.

Với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đã tán thành nội dung chương trình Đại hội.

IV. Trình bày các báo cáo, tờ trình và thảo luận, biểu quyết tại Đại hội

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty:

Ông Nguyễn Văn Cả - Chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty, trình bày Báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

2. Báo cáo của Ban điều hành về hoạt động sản xuất kinh doanh:

Ông Đinh Công Phú - Tổng Giám đốc Công ty, trình bày Báo cáo của Ban điều hành về tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026.

3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát:

Bà Lý Thu Cúc - Trưởng Ban kiểm soát, trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2025 và phương hướng năm 2026; Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

4. Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông

Ông Đinh Công Phú và Ông Bùi Tân Cương - Thay mặt Đoàn Chủ tịch, lần lượt trình bày các nội dung Tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 bao gồm:

- (1) Tờ trình về việc thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025;
- (2) Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và quỹ tiền lương thực hiện năm 2025;
- (3) Tờ trình về việc kế hoạch sản xuất kinh doanh, quỹ tiền lương năm 2026;
- (4) Tờ trình về việc thông qua mức thù lao của Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách, Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Hội đồng quản trị và Người được ủy quyền công bố thông tin năm 2026.
- (5) Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
- (6) Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

5. Thảo luận, lấy ý kiến và giải đáp

Thay mặt Đoàn chủ tịch, Ông Nguyễn Văn Cầm, Chủ tịch HĐQT Công ty chủ trì phần thảo luận.

Đại hội thống nhất với các nội dung tờ trình, báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành.

6. Cập nhật Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông lần 2 và hướng dẫn biểu quyết bằng phiếu

Ông Dương Từ Đăng Khoa - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo về tình hình cổ đông tham dự đại hội tính đến 09 giờ 30 phút như sau: Tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự là 78 cổ đông/đại diện cổ đông, tương đương với 24.412.728 cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện 94,19% tổng số cổ phần đang lưu hành (Theo Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông lần 2). Sau đó, hướng dẫn cổ đông biểu quyết bằng phiếu tại Đại hội.

7. Đại biểu là cổ đông và người đại diện tiến hành biểu quyết bằng phiếu các nội dung báo cáo, tờ trình tại Đại hội.

V. Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua nội dung báo cáo, tờ trình

1. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết:

Sau quá trình trao đổi và thảo luận, Đại hội thống nhất các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và tiến hành biểu quyết.

Ông Dương Từ Đăng Khoa - Trưởng Ban Kiểm phiếu thay mặt Ban Kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết của các cổ đông (theo Biên bản kiểm phiếu biểu quyết), cụ thể như sau:

S T T	Nội dung	Tán thành		Không Tán thành		Không có ý kiến	
		Số phiếu, cổ phần	Tỷ lệ % (*)	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ % (*)	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ % (*)
1.	Báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026	78 Phiếu, 24.412.728 cổ phần	100	0	0	0	0
2.	Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026	78 Phiếu, 24.412.728 cổ phần	100	0	0	0	0
3.	Báo cáo của Ban điều hành về việc tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026	78 Phiếu, 24.412.728 cổ phần	100	0	0	0	0
4.	Tờ trình về việc thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025	78 Phiếu, 24.412.728 cổ phần	100	0	0	0	0
5.	Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và quỹ tiền lương thực hiện năm 2025	78 Phiếu, 24.412.728 cổ phần	100	0	0	0	0
6.	Tờ trình về việc kế hoạch sản xuất kinh doanh, quỹ tiền lương năm 2026	78 Phiếu, 24.412.728 cổ phần	100	0	0	0	0
7.	Tờ trình về việc thông qua mức thù lao của Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách, Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Hội đồng quản trị và Người được ủy quyền công bố thông tin năm 2026.	78 Phiếu, 24.412.728 cổ phần	100	0	0	0	0

S T T	Nội dung	Tán thành		Không Tán thành		Không có ý kiến	
		Số phiếu, cổ phần	Tỷ lệ % (*)	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ % (*)	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ % (*)
8.	Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026	78 Phiếu, 24.412.728 cổ phần	100	0	0	0	0
9.	Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty	78 Phiếu, 24.412.728 cổ phần	100	0	0	0	0
10	Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty	78 Phiếu, 24.412.728 cổ phần	100	0	0	0	0

(*) Tỷ lệ: Được tính trên tổng số cổ phần của cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội.

2. Các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua:

Căn cứ theo kết quả kiểm phiếu biểu quyết, các nội dung sau đây đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp thông qua.

2.1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị:

Với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết tán thành, Đại hội đã thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (Tài liệu chi tiết đính kèm).

2.2. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát:

Với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết tán thành, Đại hội đã thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (Tài liệu chi tiết đính kèm).

2.3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành:

Với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết tán thành, Đại hội đã thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động của Ban điều hành (Tài liệu chi tiết đính kèm).

2.4. Tờ trình về việc thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025:

Với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết tán thành, Đại hội đã thống nhất thông qua Tờ trình về báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 (Tài liệu chi tiết đính kèm).

2.5. Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và quỹ tiền lương thực hiện năm 2025:

Với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết tán thành, Đại hội đã thống nhất thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và quỹ tiền lương thực hiện năm 2025 (Tài liệu chi tiết đính kèm), với những nội dung chính như sau:

a) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

Stt	Nội dung	Tỷ lệ trích (%)	Số tiền (đồng)
1	Vốn điều lệ (VĐL)		259.181.300.000
2	Tổng doanh thu và thu nhập năm 2025		482.139.609.670
3	Lợi nhuận trước thuế năm 2025		58.039.606.838
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2025		6.824.166.081
5	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 [3-4]		51.215.440.757
6	Lợi nhuận sau thuế còn lại (chưa phân phối hết năm 2024)		0
7	Lợi nhuận chưa phân phối đến 31/12/2025 [5+6]		51.215.440.757
8	Lợi nhuận được phân phối	100,00	51.215.440.757
8.1	Trích lập các quỹ		
a)	Quỹ Đầu tư phát triển	35,00	17.925.404.265
b)	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	30,59	15.665.708.092
	Trong đó:		
	+ Quỹ Khen thưởng, phúc lợi của người lao động và Ban điều hành	30,02	15.375.308.092
	+ Quỹ Thưởng người quản lý chuyên trách (gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát)	0,57	290.400.000
8.2	Chia cổ tức bằng tiền cho cổ đông	34,41	17.624.328.400
	- Tương ứng với tỷ lệ chia cổ tức		6,8%/VĐL
	- Chia cổ tức cho phần vốn Nhà nước ⁽¹⁾		15.086.126.400
9	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm tiếp theo		0

b) Phương án chia cổ tức năm 2025:

- Tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền là 6,8% trên vốn điều lệ (tương ứng 680 đồng/cổ phần).

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông và thời điểm để chi trả cổ tức năm 2025 trong năm 2026, đảm bảo phù hợp với quy định⁽²⁾.

⁽¹⁾ 22.185.480 cổ phần x 680 đồng/cổ phần.

⁽²⁾ Trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

c) Quỹ tiền lương thực hiện năm 2025:

- Quỹ tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát Công ty theo quy định⁽³⁾: 1.742.400.000 đồng.

- Quỹ tiền lương của người lao động và Ban điều hành (gồm: Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty): 143.080.000.000 đồng.

2.6. Tờ trình về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, quỹ tiền lương năm 2026:

Với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết tán thành, Đại hội đã thống nhất thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh, quỹ tiền lương năm 2026 (Tài liệu chi tiết đính kèm), với những nội dung chính như sau:

2.6.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2026:

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Kế hoạch năm 2026 (triệu đồng)
1	Tổng doanh thu và thu nhập ⁽¹⁾		523.130
2	Lợi nhuận trước thuế ⁽²⁾		58.100
3	Lợi nhuận sau thuế dự kiến được phân phối	100,00	53.600
3.1	Trích lập các quỹ		
	- Quỹ Đầu tư phát triển ⁽³⁾	30,00	16.080
	- Quỹ Khen thưởng, phúc lợi của người lao động và Quỹ Khen thưởng của người quản lý	37,12	19.896
3.2	Chia cổ tức ⁽⁴⁾	32,88	17.624

Ghi chú:

(1) Tăng trưởng 8,5% so với thực hiện năm 2025.

(2) Tăng 0,68% (=58.100/57.710) so với kế hoạch năm 2025.

(3) Tương đương với mức trích 30% lợi nhuận sau thuế.

(4) Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến là 6,8% trên vốn điều lệ, tương đương 680 đồng/cổ phần.

(*) Căn cứ kết quả thực hiện trong năm 2026 của Công ty, Hội đồng quản trị sẽ điều chỉnh tỷ lệ trích các quỹ và tỷ lệ chia cổ tức cho phù hợp để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027 thông qua.

⁽³⁾ Theo quy định tại Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước; Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước và Thông tư số 003/2025/TT-BNV ngày 28/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước.

2.6.2 Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2026:

a) Quỹ tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng ban kiểm soát: 1.632.000.000 đồng

b) Quỹ tiền lương của người lao động và Ban điều hành: 157.300.000.000 đồng

Với số nhân sự bình quân kế hoạch: 817 người (trong đó, Ban điều hành là 03 người).

2.7. Tờ trình về việc thông qua mức thù lao của Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách, Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Hội đồng quản trị và Người được ủy quyền công bố thông tin năm 2026

Với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết tán thành, Đại hội đã thống nhất thông qua Tờ trình về mức thù lao Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách, Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Hội đồng quản trị, Người được ủy quyền công bố thông tin năm 2026 (*Tài liệu chi tiết đính kèm*), với những nội dung chính như sau:

- Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 5.500.000 đồng/tháng/người.
- Người phụ trách quản trị Công ty: 5.500.000 đồng/tháng/người.
- Người được ủy quyền công bố thông tin: 5.500.000 đồng/tháng/người.
- Thư ký Hội đồng quản trị: 5.500.000 đồng/tháng/người.

(*) Mức thù lao năm 2026 được hạch toán vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh.

2.8. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính năm 2026:

Với tỷ lệ 100% có quyền biểu quyết tán thành, Đại hội đã thống nhất thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2026 (*Tài liệu chi tiết đính kèm*).

Theo đó, Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY được chọn là đơn vị kiểm toán năm 2026 cho Công ty.

2.9. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty:

Với tỷ lệ 100% có quyền biểu quyết tán thành, Đại hội đã thống nhất thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (*Tài liệu chi tiết đính kèm*).

2.10. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Với tỷ lệ 100% có quyền biểu quyết tán thành, Đại hội đã thống nhất thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (*Tài liệu chi tiết đính kèm*).

VI. Thông qua Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2026

Ông Nguyễn Văn Nhựt trình bày Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2026.

Đoàn Chủ tịch điều khiển Đại hội thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp.

Với 100% số phiếu chấp thuận, Đại hội đã thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2026.

C. Kết luận

Biên bản Đại hội đồng cổ đông gồm 10 trang và đã được đọc thông qua cho các cổ đông cùng nghe trước khi bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp bế mạc vào lúc **10 giờ 50 phút** cùng ngày.

THƯ KÝ



Nguyễn Văn Nhựt

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**



Nguyễn Văn Cả

Số: 15/2026/QC-HĐQT-DWS

Đồng Tháp, ngày 23 tháng 6 năm 2026

QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

I. MỤC ĐÍCH

1. Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.

2. Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

1. Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

2. Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp.

III. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- Công ty: Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp;
- HĐQT: Hội đồng quản trị;
- BKS: Ban Kiểm soát;

- Kiểm soát viên: Thành viên Ban Kiểm soát;
- BTC: Ban tổ chức Đại hội;
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông;
- Đại biểu: Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền).

IV. NỘI DUNG QUY CHẾ

1. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

a) Đại hội đồng cổ đông Công ty được tiến hành khi có số đại biểu tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

b) Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết, Đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các đại biểu đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.

c) Trường hợp Đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ điều kiện tiến hành theo quy định, ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành Đại hội lần hai. Trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

2. Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt tại ngày 20/5/2026 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được uỷ quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

3. Khách mời tại Đại hội

a) Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

b) Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

4. Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau:

a) Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có);

b) Cổ đông dự Đại hội phải có đầy đủ giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp;

- Giấy CMND/thẻ Căn cước/Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu;
- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội, đối với cổ đông cá nhân phải có chữ ký của cổ đông, đối với cổ đông là pháp nhân/tổ chức phải được đóng dấu ký tên bởi Đại diện hợp pháp của pháp nhân đó).

c) Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội;

d) Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng;

đ) Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại Hội. Tất cả các máy điện thoại di động được đề nghị để chế độ tắt hoặc không để chuông;

e) Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội;

g) Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội;

h) Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

5. Ban Tổ chức:

5.1. Chủ tọa và Đoàn chủ tịch

a) Đoàn chủ tịch gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 02 Thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn và là Chủ tọa ĐHĐCĐ. Chủ tịch Đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua.

b) Trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc hoặc đột ngột vắng mặt trong lúc Đại hội đang diễn ra quá 30 phút thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa Đại hội theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa thì Trưởng Ban Kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất sẽ làm Chủ tọa cuộc họp.

c) Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.



d) Nhiệm vụ của Đoàn chủ tịch:

- Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

đ) Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tịch: Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

5.2. Ban thư ký Đại hội

a) Chủ tọa Đại hội cử một hoặc một số người làm thư ký ĐHĐCĐ.

b) Nhiệm vụ và quyền hạn:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
- Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ;
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ tọa.

c) Chủ tọa và thư ký ĐHĐCĐ có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

5.3. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

a) Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 05 người, bao gồm 01 Trưởng ban và 04 thành viên, do Đoàn chủ tịch giới thiệu đến Đại hội.

b) Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông:

- Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
- Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty được tổ chức tiến hành.

5.4. Ban kiểm phiếu

a) Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết.

b) Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết.
- Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết.
- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Thư ký.
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm nguyên tắc, thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

6. Phát biểu tại Đại hội

a) Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Ban thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.

b) Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

7. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

7.1. Nguyên tắc

a) Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.

b) Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

c) Hình thức bỏ phiếu biểu quyết như sau:

➤ Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Thành phần Đoàn chủ tịch, Thư ký, Ban kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội; các quy chế, tờ trình có liên quan và các nội dung khác tại Đại hội (theo hướng dẫn của Ban Tổ chức).

➤ Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành; Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025; và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.



7.2. Cách thức biểu quyết

a) Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại mục 7.1 ở trên.

b) Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn chủ tịch.

➤ Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó.

➤ Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ.

➤ Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm tra tư cách cổ đông/Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.

c) Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

7.3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

a) **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.

b) Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;

- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ;

- Phiếu biểu quyết không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông, không đánh dấu ý kiến nào hoặc đánh dấu từ 2 ý kiến trở lên đối với nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.

7.4. Thẻ lệ biểu quyết

a) Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

b) Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày **20/5/2026**) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 25.918.130 cổ phần tương đương với 25.918.130 quyền biểu quyết.

c) Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty (như: Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; Tổ chức lại, giải thể công ty) thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền tham dự Đại hội.

- Lưu ý:

+ Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14).

+ Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) với cổ đông đó (theo điểm b, khoản 3 và khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14).



7.5. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- a) Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- b) Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.
- c) Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

8. Biên bản, Nghị quyết của ĐHĐCĐ

Biên bản họp và nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

V. THỰC HIỆN

1. Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:

- a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
- b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

3. Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 



Nguyễn Văn Cả

Số: 16/BC-HĐQT-DWS

Đồng Tháp, ngày 23 tháng 6 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**
Về kết quả hoạt động năm 2025 và phương hướng kế hoạch năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/6/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025.

Căn cứ vào chức năng và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp.

Nhằm tổng kết công tác quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và đề ra phương hướng hoạt động năm 2026. Nay, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp (Công ty) xin báo cáo trước Đại hội các nội dung cơ bản như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP
- Tên viết tắt: DOWASEN
- Địa chỉ: Số 01, Tôn Đức Thắng, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
- Số điện thoại: (0277) 3 853 332
- Email: capnuocdt@dowasen.com; Website: www.dowasen.com
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1400101205
- Vốn điều lệ: 259.181.300.000 đồng; Số lượng cổ phần: 25.918.130 cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần
- Mã chứng khoán - cổ phiếu: DWS; Sàn giao dịch: UPCoM.

2. Ngành nghề kinh doanh

- Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất, cung cấp nước sạch, thu gom rác thải và các dịch vụ môi trường, tư vấn khác trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp bao gồm: Sản xuất, kinh doanh nước sạch phục vụ sinh hoạt, sản xuất và các nhu cầu khác; Thu gom và vận chuyển rác thải; Xây dựng, khai thác, duy tu, bảo dưỡng cơ sở hạ tầng đô thị, nông thôn (cầu, đường, thoát nước, vỉa hè, công viên, cây xanh, nghĩa trang nhân dân); Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước; dịch vụ đô thị; Sản xuất, mua bán nước uống đóng chai, đóng bình...

3. Cơ cấu vốn điều lệ

3.1. Tại thời điểm cổ phần hóa

a) Vốn điều lệ để chuyển thành công ty cổ phần theo Quyết định số 263/QĐ-UBND-HC ngày 20/03/2017 của UBND tỉnh Đồng Tháp là 355,57 tỷ đồng. Trong đó:

- Vốn của Nhà nước nắm giữ chiếm 89,51%.
- Vốn của người lao động được mua ưu đãi chiếm 4,03%.
- Vốn của cổ đông khác mua đấu giá công khai chiếm 6,46%.

b) Tại thời điểm 30/06/2018¹, vốn điều lệ của Công ty là 259,18 tỷ đồng. Trong đó:

- Vốn của Nhà nước nắm giữ chiếm 85,60%.
- Vốn của cổ đông khác chiếm 14,40%.

3.2. Tại thời điểm 20/5/2026²

Tổng số có **544** cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty, chi tiết như sau:

STT	Nội dung	Số lượng cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Tỷ lệ nắm giữ (%)
I	Tổng số cổ phần	25.918.130	100
II	Cổ phiếu quỹ của Công ty	0	0
III	Tổng số cổ phần đang lưu hành	25.918.130	100
1	Nhà nước - UBND tỉnh Đồng Tháp	22.185.480	85,6
2	03 tổ chức trong nước	3.200	14,4
3	540 cá nhân là người trong nước	3.729.450	

¹ Theo Quyết định số 765/QĐ-UBND-HC ngày 09/7/2018 của UBND tỉnh Đồng Tháp (điều chỉnh giảm Dự án thoát nước thành phố Cao Lãnh).

² Thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội.

4. Cơ cấu HĐQT và Người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty

Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 - 2029 và Người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty gồm có 03 thành viên:

TT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ đại diện phần vốn nhà nước
1	Nguyễn Văn Cả	Chủ tịch HĐQT	61%
2	Đình Công Phủ	Thành viên HĐQT	29%
3	Bùi Tân Cương	Thành viên HĐQT	10%

5. Người đại diện theo pháp luật của Công ty

Ông Đình Công Phủ, Tổng Giám đốc Công ty.

6. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý Công ty**6.1. Hội đồng quản trị**

Cơ cấu có 03 thành viên, gồm: Chủ tịch HĐQT hoạt động chuyên trách, 02 thành viên còn lại kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc.

6.2. Ban kiểm soát

Cơ cấu 03 thành viên, gồm: Trưởng Ban kiểm soát hoạt động chuyên trách, 02 thành viên còn lại là người lao động tại Công ty hoạt động kiêm nhiệm.

TT	Họ và tên	Chức danh	Chế độ hoạt động
1	Bà Lý Thu Cúc	Trưởng Ban	Chuyên trách
2	Ông Nguyễn Thanh Hồng	Thành viên	Không chuyên trách
3	Bà Đình Thị Thanh Thúy	Thành viên	Không chuyên trách

6.3. Ban Tổng Giám đốc

Cơ cấu 02 thành viên, gồm: Tổng Giám đốc và 01 Phó Tổng Giám đốc

TT	Họ và tên	Chức danh
1	Ông Đình Công Phủ	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty
2	Ông Bùi Tân Cương	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty

6.4. Các phòng, ban và đơn vị trực thuộc Công ty

Gồm 06 phòng chuyên môn và 05 chi nhánh hạch toán phụ thuộc.

6.5. Lao động:

Tổng số lao động đến 31/12/2025 của Công ty là 797 người. Số lao động được bố trí, phân công nhiệm vụ phù hợp với chuyên môn, năng lực, kinh nghiệm tại văn phòng Công ty và các đơn vị trực thuộc.

7. Ngày hoạt động và giao dịch cổ phiếu:

- Công ty chính thức hoạt động theo hình thức công ty cổ phần từ ngày 26/4/2017.
- Ngày 03/11/2017, Công ty chính thức trở thành công ty đại chúng.
- Ngày 24/01/2019, Cổ phiếu của Công ty chính thức giao dịch trên thị trường chứng khoán UPCoM tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), với mã chứng khoán là DWS và thực hiện giao dịch liên tục cho đến nay.

II. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

1.1. Tình hình quản trị Công ty năm 2025

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 27 phiên họp thường kỳ, bất thường và ban hành 27 Nghị quyết để chỉ đạo kịp thời các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT (*cụ thể chi tiết được đính kèm theo Báo cáo*).

Các nghị quyết HĐQT trong năm 2025 đều được triển khai nghiêm túc, kết quả thực hiện các nghị quyết được báo cáo tại mỗi kỳ họp giao ban tháng của Công ty và các cuộc họp HĐQT Công ty.

1.2. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ chức năng quản trị, giám sát và định hướng chiến lược; tuân thủ đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHCĐ; đồng thời hoàn thành tốt vai trò người đại diện phần vốn nhà nước, bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, cổ đông và người lao động.

HĐQT bám sát tình hình hoạt động Công ty, ban hành kịp thời các nghị quyết, quyết định quan trọng; giám sát, chỉ đạo sử dụng hiệu quả tài sản, nguồn vốn và triển khai các dự án đầu tư trọng điểm, tập trung cải tạo, nâng cấp hạ tầng cấp nước, nâng công suất nhà máy và mở rộng mạng lưới, đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch trên địa bàn.

Công tác tổ chức, nhân sự được thực hiện đúng thẩm quyền, quy trình và quy định, phù hợp với yêu cầu quản trị và định hướng phát triển. HĐQT tiếp tục định hướng tập trung vào ba lĩnh vực cốt lõi: cấp nước, môi trường và nước đóng chai; đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý vận hành và dịch vụ khách hàng.

Công tác quản trị, báo cáo và công bố thông tin được thực hiện đầy đủ, kịp thời theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Kế toán, Luật Chứng khoán và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP; từng bước nâng cao tính minh bạch và chuẩn mực quản trị doanh nghiệp.

1.3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành Công ty:

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị nội bộ, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò giám sát, chỉ đạo đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong việc tổ chức triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, trong công tác chỉ đạo, quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo kế hoạch năm 2025 của Công ty.

Công tác giám sát được thực hiện thường xuyên, có trọng tâm, tập trung vào các lĩnh vực chủ yếu gồm hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính, đầu tư và quản trị doanh nghiệp. HĐQT phối hợp với Ban Kiểm soát trong việc đánh giá kết quả thực hiện năm 2025 và xây dựng kế hoạch năm 2026 trình ĐHĐCĐ; đồng thời giám sát việc thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan đại diện phần vốn nhà nước và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

Thông qua các cuộc họp HĐQT mở rộng và họp giao ban định kỳ với Ban Tổng Giám đốc, HĐQT đã thảo luận, xem xét và chỉ đạo xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh; các nội dung thuộc thẩm quyền được quyết định đúng quy định, bảo đảm hoạt động Công ty ổn định, minh bạch và đúng định hướng chiến lược.

1.4. Đánh giá về hoạt động của Ban điều hành Công ty

Ban Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã triển khai đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT; chấp hành chủ trương, chính sách và tuân thủ quy định pháp luật của Nhà nước trong quản lý, điều hành Công ty.

Trong năm 2025, trong bối cảnh hoạt động kinh doanh nhiều biến động, áp lực cạnh tranh, Ban điều hành đã chủ động, linh hoạt tổ chức triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế; kịp thời đề ra các giải pháp tháo gỡ khó khăn, đảm bảo hoạt động Công ty vận hành ổn định, từng bước nâng cao hiệu quả kinh doanh và đáp ứng yêu cầu quản trị của HĐQT.

Công tác quản lý, điều hành được thực hiện đúng quy định của Điều lệ Công ty và quy định pháp luật có liên quan; chế độ báo cáo và công bố thông tin được thực hiện đầy đủ, kịp thời theo quy định.

1.5. Chi tiết tình hình thực hiện công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị trong năm 2025

Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-ĐHĐCĐ, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành, HĐQT chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và phối hợp với Ban Tổng Giám đốc triển khai các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2025, cụ thể như sau:

a) Chỉ đạo công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025

HDQT tập trung chỉ đạo Ban điều hành tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ; thường xuyên theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu doanh thu, chi phí, lợi nhuận và hiệu quả sử dụng vốn.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, HDQT báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty với các chỉ tiêu chủ yếu so với kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua như sau:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch (KH) (triệu đ)	Thực hiện (TH) (triệu đ)	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	532.200	482.140	90,59
Trong đó:				
1.1	Hoạt động cấp nước sinh hoạt	391.860	345.400	88,14
1.2	Hoạt động của Chi nhánh Dịch vụ Môi trường	106.000	112.860	106,47
1.3	Sản xuất và kinh doanh nước đóng chai, đóng bình	14.600	11.740	80,41
1.4	Thu nhập từ hoạt động khác	19.740	12.140	61,50
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	57.710	58.040	100,57
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	51.210	51.215	100,01
4	Thuế và các khoản phải nộp ngân sách	35.900	33.240	92,59
5	Vốn chủ sở hữu (CSH) bình quân	331.386	331.386	100,00
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (ROE) (%)	15,453	15,455	100,01
7	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	6,6	6,8	103,03

*** Nhận xét chung về kết quả hoạt động:**

- Tổng doanh thu và thu nhập khác đạt **482,14 tỷ đồng**, đạt 90,59% so với kế hoạch, giảm 2,15% so với năm 2024, không đạt chỉ tiêu được giao.

- Lợi nhuận sau thuế đạt **51,21 tỷ đồng**, đạt 100,01% so với kế hoạch, tăng 3,60% so với năm 2024.

- Nộp ngân sách Nhà nước đạt **33,24 tỷ đồng**, đạt 92,59% so với kế hoạch, giảm 0,14% so với năm 2024.

* Nguyên nhân không đạt chỉ tiêu doanh thu: do tác động của việc sắp xếp đơn vị hành chính, triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp và dời trung tâm tỉnh lỵ về Mỹ Tho, hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ trên địa bàn trầm lắng, dẫn đến sản lượng nước tiêu thụ giảm. Trong khi đó, doanh thu của Công ty phụ thuộc chủ yếu vào hoạt động cấp nước (*chiếm trên 70% cơ cấu*), nên sự sụt giảm sản lượng đã ảnh hưởng trực tiếp đến tổng doanh thu, không đạt kế hoạch được giao.

b) Chỉ đạo việc thực hiện phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức của kết quả kinh doanh năm 2024 trong năm 2025

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, HĐQT đã chỉ đạo và giám sát Tổng Giám đốc thực hiện phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024, cụ thể như sau:

- Trích Quỹ đầu tư phát triển: 14.830.637.999 đồng.
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động: 17.223.437.497 đồng.
- Trích Quỹ thưởng người quản lý công ty chuyên trách: 534.600.000 đồng.
- Về chi trả cổ tức: Công ty đã thực hiện chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2024 vào ngày 26/9/2025 và chi trả bằng tiền từ ngày 10/10/2025³ với số tiền là 16.846.784.500 đồng (tương ứng 6,5% trên vốn điều lệ là 259.181.300.000 đồng).

c) Công tác bổ sung ngành nghề kinh doanh

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, HĐQT đã chỉ đạo triển khai các thủ tục bổ sung ngành, nghề kinh doanh theo quy định; Công ty đã được cấp Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp ngày 24/6/2025. Đồng thời đã hoàn chỉnh Điều lệ Công ty và ban hành theo quy định (*sửa đổi, bổ sung lần thứ Tư ngày 10/6/2025*).

d) Về kế hoạch vay vốn tại Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Đồng Tháp

HQĐT chỉ đạo triển khai kế hoạch vay vốn từ Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Đồng Tháp (*sau đây gọi tắt là Quỹ*) để đầu tư các công trình nguồn, các tuyến ống truyền tải, chuyển đổi hệ thống cấp nước từ nước ngầm sang nước mặt theo chủ trương của UBND Tỉnh, với hình thức bảo đảm tiền vay theo quy định.

Trong năm 2025, một số dự án đã hoàn thành và đưa vào sử dụng, tuy nhiên chưa được giải ngân do Quỹ chưa hoàn thiện cơ sở pháp lý sau khi sáp nhập. Trên cơ sở thống nhất với Quỹ, Công ty đã chủ động ứng vốn để thanh toán cho nhà thầu, bảo đảm tiến độ dự án và ổn định tài chính; sau khi hoàn thiện thủ tục và phê duyệt hồ sơ vay, Quỹ sẽ thực hiện giải ngân để hoàn trả phần vốn Công ty đã ứng.

Tại thời điểm báo cáo, Quỹ đã có Văn bản số 321/TB-QĐTPT ngày 26/5/2026 thông báo cho vay đối với 14 dự án đầu tư của Công ty, với tổng giá trị dự kiến giải ngân là 68,564 tỷ đồng và áp dụng bảo đảm tiền vay là tài sản hình thành từ chính dự án đó. Công ty đang phối hợp với Quỹ hoàn tất thủ tục và sớm thực hiện giải ngân theo quy định.

³ Theo Thông báo số 999/CN&MTĐT ngày 29/9/2025 của Công ty.

đ) Triển khai các nội dung khác theo Nghị quyết ĐHĐCĐ và chỉ đạo của cơ quan quản lý

- HĐQT đã giám sát việc ký kết hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY để thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 và soát xét Báo cáo tài chính bán niên 2025 theo quy định pháp luật về hoạt động kế toán và chứng khoán.

- Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu nối, chuyển đổi nguồn nước; hoàn thành và đưa vào sử dụng 10 dự án tuyến ống chuyển đổi từ nước ngầm sang nước mặt tại các phân vùng được giao; phối hợp với các sở, ngành và địa phương thỏa thuận tiếp nhận, chuyển nhượng các trạm cấp nước nông thôn, bán nước qua đồng hồ tổng theo lộ trình của UBND Tỉnh.

- Tăng cường chỉ đạo công tác quản lý vốn, tài sản, công nợ, đầu tư và nghĩa vụ ngân sách; rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành các quy chế nội bộ; triển khai kịp thời các chỉ đạo của UBND Tỉnh và thực hiện các kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm tra theo đúng quy định.

e) Một số hoạt động và kết quả nổi bật trong năm 2025:

Trong năm 2025, dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Công ty đã đạt được một số kết quả nổi bật như sau:

(1) Hoàn thành và đưa vào sử dụng các công trình nguồn và đầu tư trọng điểm

- Dự án Trạm cấp nước Trường Xuân và Nhà máy nước mặt huyện Cao Lãnh với tổng giá trị tài sản hình thành 5.146 triệu đồng.

- Đến thời điểm báo cáo đã hoàn thành 03 dự án: Cải tạo, nâng công suất Nhà máy nước mặt Đông Bình 2; Cải tạo, nâng công suất Nhà máy nước mặt thị trấn Thanh Bình và Hệ thống xử lý tái sử dụng nước rửa lọc Nhà máy nước Sa Đéc.

(2) Đẩy mạnh chuyển đổi nguồn nước theo lộ trình của UBND Tỉnh

- Hoàn thành đưa vào sử dụng 10 dự án tuyến ống đầu nối chuyển đổi từ nước ngầm sang nước mặt với giá trị hình thành tài sản là 41.300 triệu đồng.

- Tiếp nhận 21 trạm cấp nước nông thôn với tổng chiều dài mạng lưới 170,6 km, phục vụ 8.343 hộ khách hàng, tổng giá trị tài sản trên 10 tỷ đồng; đồng thời tiếp nhận thêm 05 trạm từ Trung tâm Nước sạch nông thôn (giá trị 0 đồng).

Việc triển khai thực hiện bảo đảm đúng lộ trình theo Kế hoạch số 198/KH-UBND, 400/KH-UBND và Thông báo số 669/TB-VPUBND của UBND Tỉnh.

(3) Điều chỉnh giá nước: Tổ chức triển khai điều chỉnh giá nước theo Quyết định số 795/QĐ-UBND ngày 18/9/2025 của UBND Tỉnh, góp phần cải thiện cân đối tài chính và tạo nguồn lực tái đầu tư.

(4) *Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:* Thông qua công tác đấu thầu các dự án đầu tư, mua sắm vật tư, thiết bị và nguyên vật liệu, Công ty đã tiết kiệm được hơn **21 tỷ** đồng, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

(5) *Ứng dụng công nghệ và sáng kiến:* Đẩy mạnh chuyển đổi số và phong trào sáng kiến; có 24 sáng kiến đăng ký, 19 sáng kiến được công nhận, trong đó 01 sáng kiến được công nhận cấp Tỉnh. Đồng thời triển khai 03 đề tài khoa học và công nghệ cấp Công ty và nghiệm thu hoàn thành 01 đề tài.

(6) *Sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy:* Thực hiện kiện toàn tổ chức, giảm số phòng chuyên môn từ 07 xuống 06 (*giảm 15%*); số trạm cấp nước tại các chi nhánh giảm bình quân 22%. Song song, Công ty tiếp tục chú trọng công tác đào tạo, thực hiện chế độ chính sách và xây dựng phương án kinh doanh phù hợp sau khi chuyển sang mô hình chính quyền địa phương hai cấp; rà soát, sửa đổi và ban hành các quy chế nội bộ nhằm nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp trong tình hình mới.

g) Những thuận lợi, khó khăn hạn chế

g1) Những thuận lợi

Công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo và hỗ trợ kịp thời của UBND tỉnh Đồng Tháp và các sở ban ngành, chính quyền địa phương; đặc biệt là việc ban hành Quyết định điều chỉnh giá nước, tạo điều kiện cải thiện nguồn thu;

Lĩnh vực môi trường duy trì ổn định nhờ trúng thầu các gói thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải tại nhiều địa phương.

Sự đồng thuận cao của cổ đông trong các nội dung trình ĐHĐCĐ.

Đội ngũ người lao động có chuyên môn, tinh thần trách nhiệm và đoàn kết nội bộ, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ.

g2) Những khó khăn

Năm 2025, Công ty chịu tác động đồng thời từ nhiều yếu tố khách quan và nội tại, ảnh hưởng đến tiến độ đầu tư và hiệu quả sản xuất kinh doanh:

Việc sắp xếp địa giới hành chính và thực hiện mô hình chính quyền hai cấp làm giảm sản lượng, doanh thu tại một số khu vực;

Nhu cầu đầu tư cải tạo, nâng cấp hạ tầng và chuyển đổi nguồn nước theo chủ trương của UBND Tỉnh đòi hỏi nguồn lực lớn trong khi năng lực tài chính còn hạn chế; khoản vay từ Quỹ Đầu tư phát triển Tỉnh chưa được giải ngân do chờ hoàn chỉnh thủ tục pháp lý sau sáp nhập, gây áp lực cân đối vốn.

Việc triển khai đồng loạt nhiều dự án, công trình và tiếp nhận thêm trạm cấp nước làm tăng áp lực điều hành và nguồn vốn; mạng lưới cũ xuống cấp, tỷ lệ thất thoát còn cao; một số nhà máy khai thác tối đa công suất; chất lượng nguồn nước thô suy giảm do tác động môi trường và biến đổi khí hậu làm tăng chi phí xử lý.

Trong lĩnh vực môi trường, chi phí đầu vào tăng trong khi đơn giá dịch vụ vẫn áp dụng theo khung ban hành từ năm 2019; nhiều ô chôn lấp đã quá tải, hạ tầng xuống cấp làm gia tăng chi phí vận hành. Cạnh tranh trong đấu thầu ngày càng gay gắt, ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động và sự ổn định lao động.

Đối với nước đóng chai thị trường tiêu thụ chưa ổn định, cạnh tranh cao.

g3) Đánh giá chung

Năm 2025, hoạt động của Công ty chịu tác động từ nhiều biến động, áp lực cạnh tranh cao và chi phí đầu vào tăng. Với đặc thù doanh nghiệp công ích trong lĩnh vực cấp nước và môi trường, hiệu quả hoạt động không chỉ thể hiện qua chỉ tiêu tài chính mà còn ở giá trị kinh tế - xã hội, đặc biệt là việc góp phần hoàn thiện hạ tầng cấp nước, bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

Trước những khó khăn, Hội đồng quản trị đã chủ động, linh hoạt chỉ đạo; cùng với sự ủng hộ của các cấp, các ngành trong Tỉnh, sự đồng thuận của cổ đông và nỗ lực của tập thể, người lao động, Công ty cơ bản duy trì ổn định hoạt động, bảo toàn vốn, đảm bảo việc làm và thu nhập; từng bước củng cố năng lực nội tại, tạo nền tảng cho giai đoạn phát triển tiếp theo.

2. Về các giao dịch giữa Công ty với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên HĐQT; giao dịch giữa Công ty với công ty khác trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

Công ty không phát sinh giao dịch thuộc trường hợp trên.

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025

a) Các thành viên Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương, thưởng và phụ cấp (đồng)
1	Nguyễn Văn Cả	Chủ tịch HĐQT	821.069.271
2	Đình Công Phú	Thành viên HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc	754.627.363
3	Bùi Tân Cương	Thành viên HĐQT, kiêm Phó Tổng Giám đốc	686.871.579
Tổng cộng			2.262.568.213

b) Ban Kiểm soát:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương, thưởng và phụ cấp (đồng)	Thù lao (đồng)
1	Lý Thu Cúc	Trưởng Ban Kiểm soát	715.471.513	
2	Nguyễn Thanh Hồng	Thành viên Ban Kiểm soát		66.000.000
3	Đinh Thị Thanh Thúy	Thành viên Ban Kiểm soát		66.000.000
Tổng cộng			715.471.513	132.000.000

III. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2026
1. Một số chỉ tiêu kinh tế trong năm

- Phần đầu tăng trưởng doanh thu bình quân là **8,5%/năm**.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu tối thiểu là **4,66%**.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) bình quân là **16%**.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Chỉ tiêu cơ bản	ĐVT	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5=4/3)
1. Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đ	482,14	523,13	108,50
<i>Trong đó:</i>				
a) Hoạt động cấp nước sinh hoạt	Tỷ đ	345,40	371,83	107,65
b) Hoạt động của Chi nhánh Dịch vụ Môi trường	Tỷ đ	112,86	119,66	106,03
c) Sản xuất và kinh doanh nước đóng chai, đóng bình	Tỷ đ	11,74	12,68	108,01
2. Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	58,04	58,10	100,10
3. Tổng lợi nhuận sau thuế	Tỷ đ	51,215	53,60	104,66
4. Thuế và các khoản phải nộp ngân sách	Tỷ đ	33,24	34,00	102,29
5. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (ROE)	%	15,455	16,00	103,52
6. Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	8,302	8,540	102,86

3. Phương hướng hoạt động trong năm 2026

Năm 2026, trong bối cảnh nhu cầu đầu tư cải tạo, nâng cấp hạ tầng và chuyển đổi nguồn nước lớn trong khi nguồn lực tài chính còn hạn chế, HĐQT xác định mục tiêu trọng tâm là củng cố nền tảng tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, kiểm soát chi phí, phát triển các lĩnh vực cốt lõi và không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động, năng lực quản trị theo hướng hiện đại, minh bạch, hiệu quả, bền vững, bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, cổ đông và người lao động.

Trên cơ sở đó, HĐQT đề ra các định hướng và nhiệm vụ trọng tâm như sau:

➤ Định hướng chiến lược và đầu tư phát triển:

(1) Chỉ đạo rà soát, xây dựng chiến lược phát triển năm và giai đoạn 2026 - 2030 phù hợp quy hoạch ngành và điều kiện thực tế; tập trung nguồn lực vào các lĩnh vực cốt lõi gồm cấp nước, môi trường và nước đóng chai; đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được ĐHCĐ thông qua, hài hòa giữa hiệu quả kinh doanh và nhiệm vụ phục vụ xã hội.

(2) Định hướng đầu tư có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên các dự án nhà máy nước mặt, tuyến ống truyền tải và công trình liên kết vùng phù hợp Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp; bảo đảm đầu tư đồng bộ, an toàn nguồn nước, nâng cao hiệu quả khai thác và phù hợp khả năng cân đối vốn, hiệu quả tài chính dài hạn.

(3) **Chuyển đổi nguồn nước tại khu vực nông thôn:** Giám sát, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ các dự án, công trình đầu nối hệ thống cấp nước và chuyển đổi từ nước ngầm sang nước mặt tại các phân vùng cấp nước được giao cho Công ty, đảm bảo hoàn thành lộ trình theo các Kế hoạch số 198/KH-UBND, số 400/KH-UBND và Thông báo số 669/TB-VPUBND.

➤ Nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

(4) **Phòng chống thất thoát nước:** Tiếp tục chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp giảm thất thoát phù hợp với thực tế; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong phân vùng, tách mạng, giám sát sản lượng, áp lực và chất lượng nước; tăng cường kiểm tra, đánh giá công tác quản lý vận hành; phấn đấu giảm tỷ lệ thất thoát nước xuống dưới 17%.

(5) **Củng cố và phát triển lĩnh vực môi trường:** Giữ vững địa bàn hiện có, nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu và từng bước mở rộng phạm vi hoạt động; đầu tư phương tiện, trang thiết bị và cải thiện hạ tầng phục vụ công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác. Tổ chức vận hành hiệu quả nhà máy xử lý nước thải, dịch vụ hỏa táng, địa táng và các hoạt động môi trường khác.

(6) Phát triển sản phẩm nước đóng chai Dowasen: Tái cơ cấu thị trường theo phân khúc phù hợp; nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển thương hiệu và hoàn thiện hệ thống phân phối, bảo đảm hiệu quả kinh doanh.

➤ **Nâng cao năng lực quản trị, tài chính và đầu tư:**

(7) Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tài chính, phương án sử dụng vốn phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty; tăng cường kiểm soát chi phí, công nợ và hiệu quả sử dụng tài sản, đảm bảo an toàn tài chính và mục tiêu tăng trưởng doanh thu.

(8) Tăng cường giám sát tiến độ, chất lượng và hiệu quả các dự án, công trình; bảo đảm hoạt động đầu tư và mua sắm công khai, minh bạch, tiết kiệm, đúng quy định; chủ động nghiên cứu, huy động các nguồn vốn phù hợp, đặc biệt là vốn vay ưu đãi cho các dự án trọng điểm.

(9) Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ và chuyển đổi số trong quản trị điều hành, quản lý tài sản, vận hành hệ thống cấp nước và chăm sóc, quản lý khách hàng; nâng cao năng suất lao động, tối ưu chi phí và từng bước hoàn thiện mô hình quản trị hiện đại.

➤ **Tổ chức bộ máy, nhân sự và văn hóa doanh nghiệp:**

(10) Chỉ đạo rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy và cơ cấu lao động theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; phù hợp với định hướng phát triển và yêu cầu sản xuất kinh doanh.

(11) Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, năng động “giỏi một việc, biết nhiều việc”, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số; tăng cường đào tạo (ưu tiên đào tạo nội bộ), nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng quản lý và ứng dụng công nghệ; xây dựng đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, đoàn kết, có trách nhiệm và tinh thần phục vụ nhân dân.

(12) Xây dựng môi trường làm việc kỷ cương, minh bạch; phát huy Văn hóa Dowasen gắn với chuẩn mực đạo đức và kỷ luật; đẩy mạnh phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

➤ **Hoàn thiện thể chế và tuân thủ pháp luật:**

(13) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện Điều lệ, quy chế và các quy định nội bộ phù hợp với mô hình công ty cổ phần và quy định pháp luật; nâng cao chuẩn mực và tính minh bạch trong quản trị.

(14) Tiếp tục thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh Đồng Tháp, phối hợp với sở, ngành, địa phương có liên quan thực hiện xử lý tài chính các tài sản có liên quan đến các dự án được đầu tư bằng nguồn vốn có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước theo quy định.

(15) Tiếp tục giám sát, chỉ đạo việc thực hiện chế độ báo cáo và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, bảo đảm tuân thủ quy định và quyền lợi hợp pháp của cổ đông, nhà đầu tư.

(16) Thực hiện đầy đủ chức năng quản trị, kiểm tra, giám sát hoạt động Công ty theo đúng thẩm quyền, nghĩa vụ của HĐQT theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Với các định hướng và nhiệm vụ nêu trên, HĐQT sẽ tiếp tục nâng cao vai trò quản trị, tăng cường giám sát và chỉ đạo điều hành linh hoạt, đảm bảo Công ty phát triển ổn định, bền vững, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp về kết quả thực hiện công tác quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026. HĐQT kính mong Quý cổ đông sẽ đóng góp ý kiến thiết thực giúp HĐQT hoàn thiện định hướng, chiến lược phù hợp góp phần đưa Công ty phát triển ổn định và bền vững trong thời gian tới.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Thành viên Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT, P.TC, Thư ký HĐQT_(Ng).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Văn Cả

**BẢNG TỔNG HỢP
CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2025**

-----o0o-----

Stt	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày ký	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	30/NQ-HĐQT	14/01/2025	Phê chuẩn các nội dung sau: - Chủ trương chi khen thưởng cho cán bộ lãnh đạo, quản lý Công ty và đơn vị hỗ trợ Công ty năm 2024. - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.	100%
2	31/NQ-HĐQT	22/01/2025	Phê duyệt chủ trương mua sắm vật tư dự phòng, sửa chữa năm 2025.	100%
3	32/NQ-HĐQT	12/02/2025	Phê chuẩn Kế hoạch phân đầu sản xuất, kinh doanh năm 2025 của Công ty và giao chỉ tiêu cho từng chi nhánh, đơn vị trực thuộc Công ty: - Kế hoạch phân đầu tổng doanh thu toàn Công ty năm 2025; - Kế hoạch sản lượng nước sinh hoạt năm 2025; - Chi tiết kế hoạch doanh thu giao cho từng chi nhánh năm 2025; - Chi tiết kế hoạch doanh thu giao cho Chi nhánh Dịch vụ Môi trường và Chi nhánh Nước đóng chai DOWASEN năm 2025.	100%
4	33/NQ-HĐQT	25/02/2025	Phê chuẩn các nội dung sau: - Chủ trương cải tạo, sửa chữa Nhà hòa táng; - Chủ trương mua vật tư phục vụ sản xuất nước đóng chai;	100%
5	34/NQ-HĐQT	27/02/2025	Phê chuẩn các nội dung sau: - Chủ trương sáp nhập Phòng Kỹ thuật Công ty và Phòng Quản lý dự án Công ty thành Phòng Quản lý dự án trực thuộc Công ty, từ ngày 01/3/2025. - Chủ trương sắp xếp, bố trí nhân sự Phòng Quản lý dự án theo cơ cấu tổ chức mới.	100%
6	35/NQ-HĐQT	04/3/2025	Phê chuẩn các nội dung sau: - Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; - Chủ trương mua Bảo hiểm xe cơ giới và bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc năm 2025.	100%
7	36/NQ-HĐQT	14/3/2025	Phê chuẩn các nội dung sau: - Về việc thanh lý tài sản cố định và vật tư sau kiểm kê; - Về Kế hoạch cải tạo, sửa chữa năm 2025; - Về kế hoạch sử dụng và mua sắm đồng hồ và vật tư lắp đặt cụm đồng hồ năm 2025;	100%

Stt	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày ký	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			- Thông qua và Ban hành quy trình lựa chọn nhà thầu cung cấp hàng hóa, dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.	
8	37/NQ-HDQT	28/3/2025	Phê chuẩn các nội dung sau: - Chủ trương về công tác tổ chức nhân sự tại các đơn vị trực thuộc Công ty; - Chủ trương mua sắm vỏ xe các loại cho Chi nhánh Dịch vụ Môi trường.	100%
9	38/NQ-HDQT	03/4/2025	Phê chuẩn các nội dung sau: - Về việc gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; - Thông qua dự thảo chương trình, kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; - Chủ trương về kế hoạch tổ chức nghỉ mát, tham quan du lịch cho người quản lý và người lao động của Công ty năm 2025.	100%
10	39/NQ-HDQT	11/4/2025	Phê chuẩn các nội dung sau: - Nội dung đánh giá sơ lược kết quả sản xuất kinh doanh Quý I năm 2025; - Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025; - Xác định Quỹ tiền lương thực hiện năm 2024 của từng đơn vị; - Giao khoán Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2025 và Đơn giá tiền lương năm 2025; - Giao chỉ tiêu cho Chi nhánh Dịch vụ Môi trường và Chi nhánh Nước đóng chai DOWASEN; - Kế hoạch khoán chi phí tiếp khách cho các chi nhánh năm 2025; - Ý kiến chỉ đạo và đề ra một số chủ trương giải pháp triển khai thực hiện trong Quý II năm 2025.	100%
11	40/NQ-HDQT	11/4/2025	Phê chuẩn các nội dung sau: - Chủ trương phê duyệt Kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ của Công ty năm 2025; - Thống nhất cử Ông Nguyễn Văn Cã, đảm nhiệm vai trò Chủ nhiệm đề tài “Nghiên cứu giải pháp đồng bộ kỹ thuật và quản lý phòng chống thất thoát, thất thu nước sạch trên địa bàn thành phố Cao Lãnh”.	100%
12	41/NQ-HDQT	15/4/2025	Phê chuẩn các nội dung sau: - Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng công suất nhà máy nước mặt thị trấn Mỹ An; - Chủ trương điều chỉnh thời gian thực hiện công trình Xây dựng nhà máy nước mặt Vĩnh Thạnh; - Sửa đổi, bổ sung điểm 2, khoản 35.6, Điều 35 Quy chế quản lý tài chính Công ty.	100%

Stt	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày ký	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
13	42/NQ-HDQT	28/4/2025	Thông qua kết quả đánh giá và đề nghị mức phân loại cán bộ lãnh đạo là Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty năm 2024.	100%
14	43/NQ-HDQT	12/5/2025	Phê chuẩn các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> - Ban hành giá bán nước thô cho Ban Quản lý chợ và Dịch vụ công cộng huyện Hồng Ngự; - Thông qua Kế hoạch trang cấp đồng phục Công ty năm 2025; - Thông qua nội dung dự thảo và ban hành Sổ tay hướng dẫn vận hành nhà máy nước mặt; - Chủ trương mua vật tư phục vụ sản xuất nước đóng chai, đóng bình. 	100%
15	44/NQ-HDQT	02/6/2025	Phê chuẩn các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> - Về công tác tổ chức nhân sự tại Công ty (Bổ nhiệm lại Trưởng Phòng KHKD); - Chủ trương bổ sung hạng mục “Trạm bơm nước thô” vào dự án Cải tạo Trạm cấp nước Trường Xuân; - Chủ trương vay vốn và thế chấp tài sản tại Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Đồng Tháp để đầu tư công trình Cải tạo Trạm cấp nước Trường Xuân; - Chủ trương vay vốn theo hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Công Thương và Ngân hàng TMCP Ngoại thương. 	100%
16	45/NQ-HDQT	11/6/2025	Phê chuẩn các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả đánh giá và đề nghị mức phân loại cán bộ lãnh đạo là Người đại diện PVNN tại Công ty năm 2024; - Chủ trương, kế hoạch vay vốn tại Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Đồng Tháp để thực hiện đầu tư các dự án thuộc danh mục ưu tiên phát triển của tỉnh Đồng Tháp. 	100%
17	46/NQ-HDQT	22/7/2025	Phê chuẩn các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> - Chủ trương về công tác nhân sự tại Công ty: (Bổ nhiệm lại Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính Công ty; Bổ nhiệm Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Nam Sông Tiền); - Chủ trương sắp xếp, tinh gọn một số Trạm cấp nước thuộc các chi nhánh cấp nước, trực thuộc Công ty; - Chủ trương về cơ cấu nhân sự quản lý một số Trạm cấp nước, Phòng chuyên môn thuộc các chi nhánh cấp nước sau khi sắp xếp, tinh gọn; - Chủ trương bố trí nhân sự quản lý một số Trạm cấp nước, Phòng chuyên môn thuộc các chi nhánh cấp nước sau sắp xếp, tinh gọn. 	100%
18	47/NQ-HDQT	11/8/2025	Phê chuẩn các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2025; 	100%

Stt	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày ký	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<ul style="list-style-type: none"> - Ý kiến chỉ đạo và đề ra một số chủ trương giải pháp triển khai thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2025; - Chủ trương vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Đồng Tháp; - Chủ trương thực hiện công trình Tái lập tuyến ống cấp nước qua cầu Hồng Ngự; - Chủ trương thực hiện công trình Tái lập tuyến ống cấp nước qua cầu Sa Đéc; - Chủ trương mua sắm trực tiếp trang thiết bị, đồng phục, bảo hộ lao động cho người lao động năm 2025; - Chấp thuận cho Tổng giám đốc Công ty phê duyệt gói thầu “Thi công lắp đặt hồ đồng hồ phân vùng”; - Chấp thuận không thực hiện chủ trương cải tạo, sửa chữa công trình Cải tạo tuyến ống HDPE D63; HDPE D110; HDPE D160. 	
19	48/NQ-HDQT	25/8/2025	Phê chuẩn các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> - Chủ trương thực hiện vay vốn và thế chấp tài sản tại Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Đồng Tháp; - Chủ trương tiếp nhận và nhận chuyển nhượng 10 trạm cấp nước nông thôn thuộc danh mục 59 trạm cấp nước ngầm tại các phân vùng được địa phương giao cho Công ty. 	100%
20	49/NQ-HDQT	09/9/2025	Phê chuẩn các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2024 cho cổ đông; - Chủ trương bổ sung hạng mục “Trạm biến áp 3P-320kVA” vào dự án Cải tạo, nâng công suất nhà máy nước mặt Đông Bình 2. 	100%
21	50/NQ-HDQT	29/9/2025	Phê chuẩn các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> - Chủ trương thành lập và điều chỉnh tên các Vùng, Trạm cấp nước trực thuộc Chi nhánh Cấp nước Tây Bắc Sông Tiền; - Chủ trương thành lập và điều chỉnh tên các Khu vực Dịch vụ Môi trường trực thuộc Chi nhánh Dịch vụ Môi trường; - Chủ trương về công tác tổ chức nhân sự tại Chi nhánh Dịch vụ Môi trường. 	100%
22	51/NQ-HDQT	27/10/2025	Phê chuẩn các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> - Chủ trương điều động 04 nhân sự từ Phòng Quản lý dự án Công ty đến Chi nhánh Cấp nước Đông Bắc Sông Tiền; - Chủ trương mua sắm thiết bị, sửa chữa 02 lò hóa táng; - Điều chỉnh giá gói thầu “Thi công lắp đặt hồ đồng hồ phân vùng”. 	100%
23	52/NQ-HDQT	31/10/2025	Phê chuẩn các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2025; - Kế hoạch Cải tạo, sửa chữa năm 2026; - Chủ trương chi và mức chi Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi năm 2024 cho người lao động và người quản lý Công ty; 	100%

Stt	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày ký	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			- Chủ trương tham gia bảo hiểm kết hợp con người cho người lao động năm 2026.	
24	53/NQ-HĐQT	28/11/2025	Phê chuẩn các nội dung sau: - Chủ trương bổ nhiệm lại nhân sự quản lý tại đơn vị trực thuộc; - Chủ trương ban hành Quy chế mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ tại Công ty; - Chủ trương thực hiện nội kiểm nước sạch định kỳ năm 2026; - Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng dự án Cải tạo, nâng công suất nhà máy nước mặt thị trấn Mỹ An; - Phê duyệt chủ trương kế hoạch mua sắm xăng, dầu và dầu nhờn phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2026; - Ban hành quyết định thành lập Hội đồng xử lý nợ Công ty.	100%
25	54/NQ-HĐQT	08/12/2025	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Cải tạo, nâng công suất nhà máy nước mặt thị trấn Mỹ An.	100%
26	55/NQ-HĐQT	17/12/2025	Phê chuẩn các nội dung sau: - Kế hoạch sử dụng đồng hồ đo nước năm 2026; - Chủ trương mua sắm đồng hồ đo nước năm 2026; - Chủ trương mua sắm vật tư phục vụ sản xuất nước đóng chai, đóng bình năm 2026; - Chủ trương mua sắm thùng rác các loại năm 2026; - Chủ trương mua sắm vỏ, săm, yếm xe cơ giới các loại cho Chi nhánh Dịch vụ Môi trường; - Chủ trương mua sắm hóa chất xử lý nước cấp năm 2026; - Ban hành giá bán nước sạch qua đồng hồ tổng.	100%
27	56/NQ-HĐQT	30/12/2025	Phê chuẩn các nội dung sau: - Phê duyệt điều chỉnh báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng dự án Cải tạo, nâng công suất nhà máy nước mặt Đông Bình 2; - Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Cải tạo, nâng công suất nhà máy nước mặt thị trấn Mỹ An; - Chủ trương điều chỉnh thời gian thực hiện công trình Xây dựng nhà máy nước mặt Vĩnh Thạnh; - Chủ trương đầu tư và sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển của Công ty năm 2025; - Phê duyệt Kế hoạch phòng chống thất thu, thất thoát nước 2026; - Thông qua việc thăm hỏi và chúc tết người lao động, cán bộ hưu trí nhân dịp Tết Nguyên đán năm 2026.	100%

Số: 548/BC-BKS-CN&MTĐT

Đồng Tháp, ngày 23 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
Về hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2025 và phương hướng năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp (DOWASEN);

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10 tháng 6 năm 2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 224/QĐ-BKS, ngày 14 tháng 6 năm 2021 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty DOWASEN.

Ban kiểm soát Công ty DOWASEN xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025 và định hướng công tác của Ban kiểm soát trong năm 2026 như sau:

A. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát:

1. Thành phần Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát Công ty DOWASEN, hiện tại gồm 3 thành viên:

TT	Họ và tên	Chức danh	Chế độ hoạt động
1	Bà Lý Thu Cúc	Trưởng Ban	Chuyên trách
2	Ông Nguyễn Thanh Hồng	Thành viên	Không chuyên trách
3	Bà Đinh Thị Thanh Thúy	Thành viên	Không chuyên trách

Trong năm, Trưởng Ban kiểm soát chỉ đạo từng thành viên xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát lĩnh vực mình phụ trách.

2. Tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát:

Trong năm qua, trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các thành viên Ban kiểm soát (BKS) thực hiện việc kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của Công ty, như sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Tổng Giám đốc (TGD) Công ty trong việc quản lý và điều hành; kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của HĐQT phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Giám sát Công ty thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty DOWASEN trên sàn UPCoM; công bố thông tin theo quy định của pháp luật, đảm bảo tính công khai, minh bạch trong việc công bố thông tin để phục vụ quyền lợi của cổ đông.

- Giám sát việc thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc thoái vốn nhà nước theo Quyết định số 1479/2022/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022-2025. Theo đó, Công ty nằm trong Kế hoạch giữ nguyên phần vốn nhà nước cho đến hết năm 2025.

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, TGD Công ty và các phòng chuyên môn; kiểm tra, giám sát việc triển khai và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định,... của Đảng ủy Công ty, Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và Ban TGD Công ty ban hành.

- Giám sát và góp ý HĐQT và Ban điều hành thực hiện công tác sắp xếp bộ máy tổ chức hoạt động.

- Xem xét, đánh giá các hoạt động trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc thiếu sót trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, từ đó góp ý trong công tác quản trị, đề ra biện pháp hạn chế rủi ro trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh, đầu tư của đơn vị.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Đại hội đồng cổ đông ban hành Nghị quyết số 11/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 10/6/2025 thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY để cung cấp dịch vụ “Soát xét Báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 và kiểm toán vốn chủ sở hữu”; Tham gia thảo luận những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán, cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc.

- Giám sát, kiểm tra việc thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng trong Công ty; phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ của Công ty theo quy định của pháp luật; đánh giá hiệu quả các dự án đầu tư và hiệu quả trong việc sử dụng các nguồn vốn đầu tư của Công ty.

- Trong năm, BKS thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng và hiệu quả hoạt động của đơn vị.
- Các nội dung công việc khác thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát.

3. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát:

TT	NGÀY	NỘI DUNG	THÀNH PHẦN
1	26/3/2025	Hội ý đóng góp: - Xem xét đánh giá Báo cáo Tài chính năm 2024 của Công ty; - Báo cáo hoạt động của BKS năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.	3 Kiểm soát viên
2	20/5/2025	Hội ý đóng góp: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính trong năm tài chính 2025.	3 Kiểm soát viên
3	28/5/2025	Hội ý đóng góp: - Chương trình tổ chức và các tài liệu trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 tổ chức vào ngày 10/6/2025; - Hoàn thiện hồ sơ, tài liệu trình ĐHĐCĐ.	3 Kiểm soát viên
4	29/9/2025	Hội ý đóng góp - Chủ trương thành lập và điều chỉnh tên các Vùng, Trạm cấp nước các Chi nhánh trực thuộc Công ty; - Chủ trương về cơ cấu tổ chức các Khu vực Dịch vụ Môi trường và công tác tổ chức nhân sự tại Chi nhánh Dịch vụ Môi Trường.	3 Kiểm soát viên
5	25/12/2025	Hội ý đóng góp: - Dự thảo Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban kiểm soát; - Từng thành viên BKS xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2026; - Kết quả và kinh nghiệm từ hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2025.	3 Kiểm soát viên

Ngoài ra, BKS tham dự đầy đủ các buổi họp do HĐQT và TGD chủ trì, khi được mời tham dự.

4. Tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng:

Thành viên BKS tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ: về tài chính, kế toán, chính sách thuế,... nhằm đảm bảo cập nhật kịp thời các chế độ chính sách mới để làm tốt nhiệm vụ được giao.

II. Kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát:

1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị Công ty thực hiện đầy đủ chế độ họp định kỳ hàng tháng, quý tại trụ sở Công ty, thông qua các kỳ họp HĐQT đã thực hiện quyền quản lý Công ty trên cơ sở xem xét, thảo luận và biểu quyết những vấn đề quan trọng liên quan đến sự phát triển Công ty, tạo điều kiện để Ban TGD điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thuận lợi, kịp thời. Tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT giữa các phiên họp đối với những vấn đề cấp bách liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị Công ty.

- Hội đồng quản trị đã đưa ra những định hướng chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển ngắn, trung và dài hạn mang tính chiến lược, được hoạch định hoàn chỉnh, có cơ sở thuyết phục và tính khả thi cao. Đồng thời quá trình chỉ đạo thực hiện đã có những quyết định đúng đắn, kịp thời trong việc điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn, từ đó khắc phục những hạn chế, tồn tại, tạo cho Công ty được những lợi thế để phát triển bền vững.

- Trong năm qua, HĐQT Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, đảm bảo việc chỉ đạo và quản trị Công ty đúng theo pháp luật và mục tiêu kinh doanh của Công ty.

2. Giám sát công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý khác:

- Tổng Giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết của HĐQT. Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban TGD Công ty, để chủ động thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình. Chủ động lập kế hoạch quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động, đầu tư xây dựng cơ bản,... Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động.

- Công tác quản lý, điều hành của Ban TGD Công ty, lãnh đạo các phòng, ban và chi nhánh nhạy bén, năng động trong dự báo, trong xây dựng và tổ chức thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và tài chính; các giải pháp công nghệ,... thực hiện theo xu thế hiện đại và mang lại hiệu quả.

- Ban TGD Công ty có sự phối hợp chặt chẽ, chủ động, tích cực trong đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị, kết quả đạt được, đặc biệt là các tồn tại, bất cập. Theo đó, đã tìm các giải pháp khắc phục để tổ chức thực hiện tốt các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước.

- Với nỗ lực của tập thể người lao động toàn Công ty, sự đoàn kết, thống nhất cao trong tập thể Ban TGD Công ty và chỉ đạo kịp thời của HĐQT, Công ty từng bước khắc phục những khó khăn, vướng mắc, hoàn thành tốt các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, HĐQT.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc:

- Trong năm qua, HĐQT đã cung cấp đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, Quyết định cho BKS; TGD đã tạo điều kiện cho BKS hoạt động trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Các cuộc họp của HĐQT, TGD chủ trì đều mời BKS tham dự đầy đủ. HĐQT và TGD đã tạo mọi điều kiện để BKS thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

4. Kiểm tra, giám sát việc thoái vốn Nhà nước tại Công ty:

Giám sát việc thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc thoái vốn nhà nước theo Quyết định số 1479/2022/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022-2025. Theo đó, Công ty nằm trong Kế hoạch giữ nguyên phần vốn nhà nước cho đến hết năm 2025.

5. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát

- Tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Trưởng Ban kiểm soát (kiểm soát viên chuyên trách) thực hiện đúng theo Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước; Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước và Thông tư số 003/2025/TT-BNV ngày 28/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước.

- Thù lao của thành viên Ban kiểm soát (không chuyên trách) thực hiện đúng theo Nghị quyết số 11/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/6/2025.

III. Đánh giá thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 10 tháng 6 năm 2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025:

1. Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2025:

S T T	Chỉ tiêu cơ bản	Đơn vị tính	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	TH 2025/ KH 2025 (%)	TH 2025/ TH 2024 (%)
A	B	C	(1)	(2)	(3)	(4=3/2)	(5=3/1)
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đ	492,75	532,20	482,14	90,59	97,85
1.1	Nước sinh hoạt	//	362,49	391,86	345,40	88,14	95,29

S T T	Chỉ tiêu cơ bản	Đơn vị tính	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	TH 2025/ KH 2025 (%)	TH 2025/ TH 2024 (%)
1.2	Thu gom, vận chuyển và xử lý rác	//	97,01	106,00	112,86	106,47	116,34
1.3	Nước đóng chai, đóng bình	//	13,04	14,60	11,74	80,41	90,03
1.4	Doanh thu và thu nhập khác	//	20,21	19,74	12,14	61,50	60,07
2	Tổng chi phí	//	437,34	474,49	424,10	89,38	96,97
3	Lợi nhuận trước thuế (LNTT)	//	55,41	57,71	58,04	100,57	104,75
4	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	//	49,435	51,210	51,215	100,01	103,60
5	Các khoản phải nộp NSNN	//	33,32	35,90	33,24	92,59	99,76
6	Tỷ suất LNST/Vốn CSH _{bq} (ROE)	%	15,593	15,453	15,455	100,01	99,11
7	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	//	6,50	6,60	6,80	103,03	104,62
8	Thu nhập bình quân người lao động/tháng/người	trđ/ tháng	14,57	14,96	14,96	100	102,68

*** Nhận xét, đánh giá về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Trong năm 2025, do thực hiện sắp xếp, sáp nhập các cơ quan hành chính, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và di dời trung tâm tỉnh lỵ tại thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (cũ) về phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp (mới), hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ trên địa bàn thu nhỏ, từ đó sản lượng nước tiêu thụ sụt giảm sâu, ảnh hưởng đến doanh thu không đạt chỉ tiêu do Chủ sở hữu giao.

2. Thù lao cho thành viên không chuyên trách của Ban kiểm soát; Người phụ trách quản trị Công ty; Thư ký Hội đồng quản trị và người được ủy quyền công bố thông tin:

Công ty thực hiện đúng khoản 3 Điều 2 Nghị quyết số 11/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/6/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

IV. Về đầu tư mua cổ phần (bên ngoài):

Nguồn vốn của Công ty chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực, nhiệm vụ chính đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, như: cấp nước, vệ sinh môi trường, sản xuất và kinh doanh nước đóng chai, đóng bình,... Việc đầu tư ngoài ngành, lĩnh vực hoạt động chính của Công ty không đáng kể và không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh chính. Hiện nay, Công ty chỉ còn đầu tư mua cổ phần của Công ty Cổ phần Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường TP.HCM, với số tiền: **84.040.000 đồng** (10.000CP), hàng năm đều được chia cổ tức.

V. Kết luận và kiến nghị:

1. Kết luận:

Năm 2025, Công ty hoạt động trong bối cảnh nhiều khó khăn do tác động của biến đổi khí hậu, chi phí nguyên, nhiên vật liệu tăng cao và việc chuyển đổi thực hiện chính quyền hai cấp. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo kịp thời của Tỉnh, sự hỗ trợ của các Sở, ngành cùng với công tác điều hành quyết liệt của HĐQT và Ban TGD, sự nỗ lực của tập thể người lao động, Công ty đã chủ động triển khai các giải pháp phù hợp, linh hoạt xử lý những khó khăn, duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

Công ty luôn tuân thủ quy định pháp luật, từng bước nâng cao hiệu quả quản trị, kiểm soát chi phí và đẩy mạnh chuyển đổi số. Mặc dù một số chỉ tiêu về sản lượng nước sạch tiêu thụ và doanh thu chưa đạt kế hoạch, Công ty vẫn đảm bảo tăng trưởng lợi nhuận, bảo toàn vốn và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước.

Ban Kiểm soát đánh giá:

- Hoạt động quản trị, điều hành được thực hiện minh bạch, phù hợp quy định và định hướng phát triển;
- Công tác kiểm soát nội bộ từng bước được củng cố;
- Các thành viên Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm, đảm bảo tính độc lập, trung thực và khách quan trong công tác giám sát.

Trong thời gian tới, để đảm bảo công tác quản lý điều hành của Công ty được tốt hơn nữa, tiếp tục duy trì và tăng cường phối hợp giữa BKS với HĐQT và Ban TGD Công ty nhằm nâng cao hiệu quả giám sát và điều hành.

2. Kiến nghị:

Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và nâng cao hiệu quả hoạt động, tạo sự ổn định hoạt động cho BKS; BKS kiến nghị Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và Ban TGD một số nội dung sau:

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026 đảm bảo năng lực, uy tín và phù hợp với quy mô, đặc thù hoạt động của Công ty.
- Xây dựng và triển khai kế hoạch đầu tư cần định hướng trên cơ sở cân đối nguồn vốn hiện có, đầu tư có hiệu quả và hạn chế vay thương mại; đồng thời chủ động tìm kiếm các nguồn vốn tài trợ phù hợp trong việc tiếp nhận, mở rộng mạng lưới cấp nước khu vực nông thôn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn cho Công ty. Tăng cường quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, đẩy nhanh tiến độ thi công; thực hiện thủ tục thanh, quyết toán, nghiệm thu kịp thời các công trình đã hoàn thành và sớm đưa công trình vào khai thác.



- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số trong quản lý, điều hành và sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả, giảm thất thu, thất thoát, tiết kiệm chi phí và tăng tính chủ động trong quản lý, điều hành của HĐQT, Ban TGD và Giám đốc Chi nhánh trực thuộc.

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức, nâng cao hiệu quả quản trị nhân sự; tăng cường kiểm tra chặt chẽ các khoản chi phí, tiết kiệm chi tiêu, quản lý chặt chẽ dòng tiền nhằm giảm áp lực chi phí lãi vay, đồng thời đảm bảo duy trì thu nhập ổn định cho người lao động.

- Tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy định, định mức kinh tế - kỹ thuật làm cơ sở cho công tác kiểm tra, giám sát; tăng cường kiểm soát nội bộ, phòng ngừa rủi ro tiềm tàng và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Căn cứ vào tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2026, Ban kiểm soát đề ra Kế hoạch hoạt động năm 2026, với các nội dung như sau:

1. Công tác giám sát

Giám sát hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và Ban TGD:

- Giám sát việc ban hành văn bản đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Giám sát HĐQT, Ban TGD, các phòng chuyên môn và chi nhánh trực thuộc Công ty trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

- Giám sát việc giao dịch cổ phiếu của Công ty trên sàn UPCoM; công bố thông tin theo quy định của pháp luật, đảm bảo tính công khai, minh bạch và quyền lợi của cổ đông.

2. Công tác thẩm định và đánh giá

Thẩm định báo cáo tài chính quý, 6 tháng và năm của Công ty; đánh giá tính trung thực, hợp lý và tuân thủ quy định trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh; báo cáo đánh giá công tác quản trị, điều hành của HĐQT, TGD Công ty để trình Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

Đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, hiệu quả các dự án đầu tư và hiệu quả trong việc sử dụng các nguồn vốn đầu tư của Công ty.

3. Công tác kiểm tra, kiểm soát

Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét, đánh giá các hoạt động trọng yếu của Công ty, nhằm kịp thời phát hiện rủi ro, tồn tại hoặc thiếu sót trong quản lý, điều hành và góp ý, kiến nghị các biện pháp khắc phục, hạn chế rủi ro trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh, đầu tư của Công ty.

Giám sát, kiểm tra việc thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ của Công ty theo quy định của pháp luật.

Kiểm tra, giám sát việc triển khai và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định,... của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và Ban TGD Công ty ban hành;

Giám sát việc thay đổi cơ cấu tổ chức, đảm bảo phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

4. Công tác phối hợp và tham gia quản trị

Tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban TGD và các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Công ty.

Tăng cường phối hợp với HĐQT, Ban TGD trong công tác quản trị, kiểm soát rủi ro và nâng cao hiệu quả hoạt động.

5. Nội dung khác

Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

Thực hiện các nhiệm vụ, công việc khác khi có yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông.

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp năm 2025 và Kế hoạch năm 2026 đệ trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý Cổ đông Công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị;
- Thành viên Ban kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Lý Thu Cúc

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

V/v tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025
và phương hướng nhiệm vụ năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp (DOWASEN);

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025;

Căn cứ thực tế hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc Công ty DOWASEN.

Ban Điều hành Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về kết quả thực hiện công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của DOWASEN năm 2025 và đề ra phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2026 như sau:

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG ĐIỀU HÀNH NĂM 2025

1. Đánh giá chung về hoạt động sản xuất kinh doanh của DOWASEN năm 2025

Năm 2025, Công ty hoạt động trong bối cảnh chịu tác động của biến đổi khí hậu, chi phí đầu vào tăng cao, áp lực cạnh tranh trong lĩnh vực môi trường, cùng với những thay đổi từ việc thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả hoạt động.

Trước những khó khăn đó, Ban Điều hành đã chủ động, quyết liệt triển khai kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế; tập trung ổn định sản xuất, đẩy mạnh chuyển đổi số và xử lý linh hoạt các vấn đề phát sinh. Mặc dù các chỉ tiêu về sản lượng và doanh thu chưa đạt kế hoạch, Công ty vẫn kiểm soát tốt chi phí, duy trì tăng trưởng lợi nhuận và bảo toàn vốn.



a) Thuận lợi

Công ty nhận được sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị và sự quan tâm, hỗ trợ của UBND Tỉnh cùng các sở, ban, ngành và địa phương; đồng thời phát huy được sự đoàn kết, nỗ lực của tập thể lãnh đạo và người lao động trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Việc điều chỉnh tăng giá nước theo Quyết định số 795/QĐ-UBND-KT ngày 18/9/2025 đã góp phần cải thiện một phần doanh thu và hiệu quả hoạt động.

Bên cạnh đó, lĩnh vực dịch vụ vệ sinh môi trường được duy trì ổn định nhờ tiếp tục trúng thầu và mở rộng địa bàn cung cấp dịch vụ.

b) Khó khăn

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu tác động đồng thời của nhiều yếu tố như thay đổi đơn vị hành chính làm giảm sản lượng tại một số khu vực; vướng mắc thủ tục pháp lý ảnh hưởng tiến độ đầu tư; hạn chế về nguồn lực và môi trường cạnh tranh ngày càng cao.

- *Về đầu tư và tổ chức thực hiện dự án:* Một số dự án chậm tiến độ do thay đổi quy định về đấu thầu và khó khăn trong công tác quy hoạch, cấp phép, bàn giao mặt bằng. Việc triển khai đồng loạt nhiều dự án, công trình và tiếp nhận các trạm cấp nước nông thôn làm gia tăng áp lực điều hành; công tác đấu thầu, mua sắm có thời điểm kéo dài, ảnh hưởng tiến độ thi công.

- *Trong vận hành hệ thống cấp nước:*

Một số khu vực mạng lưới xuống cấp hoặc trạm cấp nước khai thác gần hết công suất, xảy ra tình trạng nước yếu cục bộ; chất lượng nguồn nước thô suy giảm làm tăng chi phí xử lý.

Tỷ lệ thất thoát nước còn cao, công tác triển khai chưa đồng bộ tại một số đơn vị, nguồn lực cải tạo hạn chế, vẫn còn tình trạng sử dụng nước trái phép.

- *Trong lĩnh vực môi trường:* Một số bãi chôn lấp quá tải, hạ tầng giao thông xuống cấp làm tăng chi phí vận hành. Việc mở rộng thu gom rác khu vực nông thôn hiệu quả chưa cao. Giá nhiên liệu, vật liệu tăng trong khi đơn giá dịch vụ chưa được điều chỉnh kịp thời; cạnh tranh đấu thầu gay gắt ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh, khả năng duy trì địa bàn hoạt động và việc làm của người lao động.

- *Hoạt động sản xuất, kinh doanh nước đóng chai:* Chưa ổn định do nhu cầu thị trường giảm ở một số phân khúc và cạnh tranh về giá ngày càng cao.

2. Tình hình thực hiện công tác của Ban Điều hành năm 2025
2.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

Chỉ tiêu	TH Năm 2024 (triệu đồng)	Năm 2025			
		Kế hoạch (triệu đồng)	Thực hiện (triệu đồng)	Đạt so với kế hoạch (%)	So với thực hiện 2024 (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)/(3)	(6)=(4)/(2)
1. Tổng doanh thu	492.754	532.200	482.140	90,59	97,85
1.1. Nước sinh hoạt	362.491	391.860	345.400	88,14	95,29
1.2. Thu gom, vận chuyển và xử lý rác	84.626	92.800	99.670	107,40	117,77
1.3. Nước đóng chai	13.041	14.600	11.740	80,41	90,03
1.4. Khác	32.596	32.940	25.330	76,90	77,72
2. Lợi nhuận trước thuế	55.414	57.710	58.040	100,57	104,75
3. Lợi nhuận sau thuế	49.435	51.210	51.215	100,01	103,60
4. Các khoản phát sinh nộp NSNN¹	33.224	35.900	33.240	92,59	99,76
5. Tỷ lệ chia cổ tức (%)	6,5	6,6	6,80	103,03	104,62

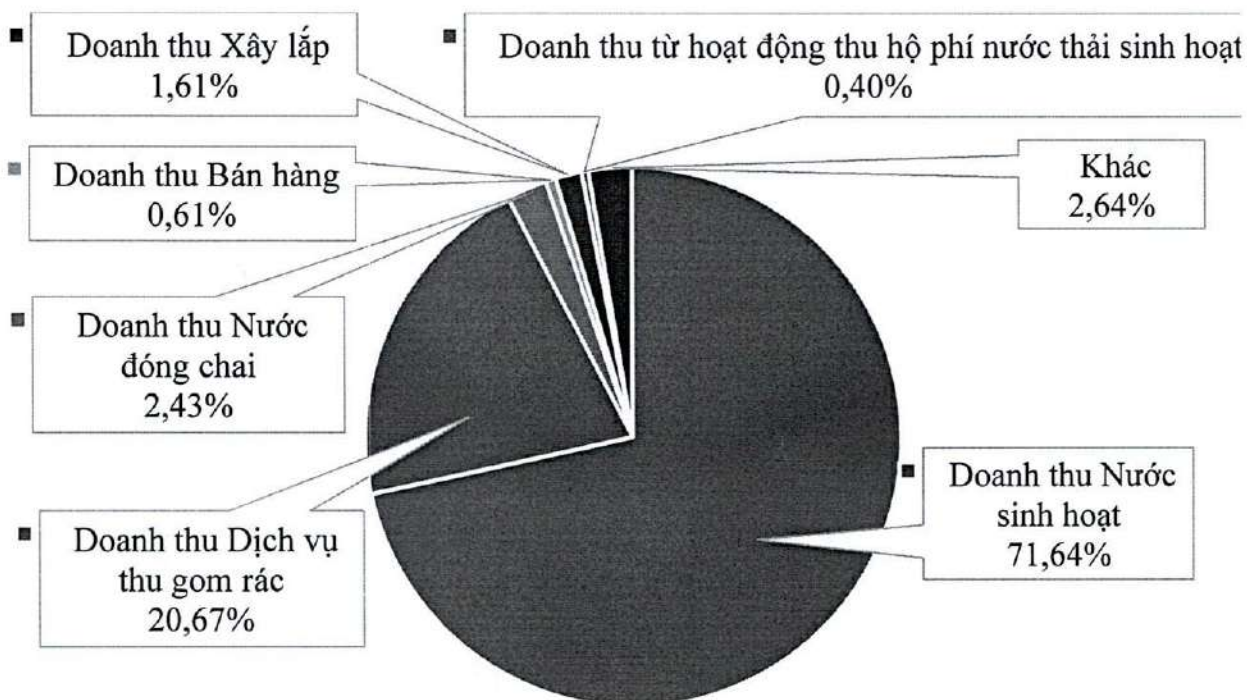
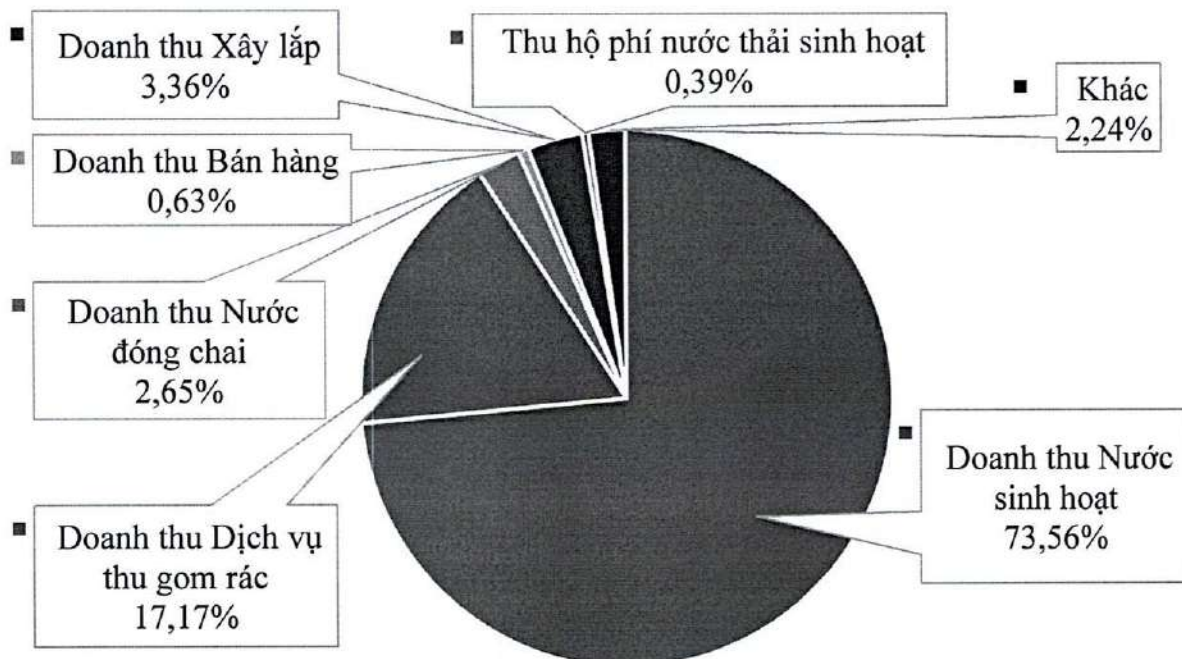
Với cơ cấu tổng doanh thu thuần và thu nhập khác như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2024		Năm 2025		Tăng/Giảm	
	Giá trị (Triệu đ)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (Triệu đ)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (Triệu đ)	Tỷ lệ (%)
Nước sinh hoạt	362.491	73,56	345.399	71,64	(17.092)	(4,72)
Thu gom rác ²	84.623	17,17	99.670	20,67	15.047	17,53
Nước đóng chai	13.041	2,65	11.738	2,43	(1.303)	(9,99)
Bán hàng	3.103	0,63	2.942	0,61	(161)	(5,20)
Xây lắp	16.536	3,36	7.739	1,61	(8.797)	(53,20)
Doanh thu từ hoạt động thu hộ phí nước thải sinh hoạt ³	1.922	0,39	1.907	0,40	(15)	(0,79)
Khác	11.037	2,24	12.745	2,64	1.708	17,42
Tổng cộng	492.754	100,00	482.140	100,00	(10.614)	(2,15)

¹ Không bao gồm Cổ tức phải trả cho phần vốn nhà nước, Thuế thu nhập cá nhân, Phí nước thải sinh hoạt và các khoản thu hộ cho ngân sách nhà nước.

² Thu gom, vận chuyển và xử lý rác.

³ Số tiền phí được để lại (10% trên tổng số tiền phí thu được) từ việc thu hộ phí nước thải sinh hoạt theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020 của Chính phủ.

NĂM 2025

NĂM 2024


Cơ cấu doanh thu của Công ty vẫn duy trì ổn định như các năm trước với nguồn doanh thu chính từ hoạt động cung cấp nước sinh hoạt; dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác; hoạt động xây lắp và sản xuất kinh doanh nước đóng chai, đóng bình.

Trong đó:

a) Hoạt động cấp nước

Công ty tiếp tục phối hợp với chính quyền địa phương đảm bảo cung cấp nước sạch kịp thời, ổn định, đạt chất lượng cho người dân trên địa bàn; đồng thời đẩy mạnh đầu tư, cải tạo, nâng công suất nhà máy, mở rộng mạng lưới cấp nước, đặc biệt tại khu vực nông thôn. Cụ thể:

- Tổng số khách hàng sử dụng nước đến cuối năm là **237.702 hộ**, phát triển **10.637** hộ khách hàng (trong đó có **8.343** hộ khách hàng nhận chuyển nhượng và tiếp nhận từ 21 trạm nước nông thôn).

- Sản lượng nước sạch tiêu thụ toàn Công ty là **42,82** triệu m³, đạt **86,61%** so với kế hoạch, giảm **2,91** triệu m³ (*tỷ lệ 6,36%*) so với năm 2024 (45,73 triệu m³).

- Doanh thu nước sinh hoạt là **345,39** tỷ đồng, đạt **88,14%** so với kế hoạch, giảm **4,71%** so với thực hiện năm 2024 (362,49 tỷ đồng).

Công ty đã chủ động triển khai đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng công suất nhà máy; tiếp nhận các trạm cấp nước nông thôn và cấp nước qua đồng hồ tổng.

Công tác phòng, chống thất thoát nước tiếp tục được quan tâm, triển khai đồng bộ nhiều giải pháp từ thiết kế, lắp đặt, vận hành đến kiểm tra dò tìm xì bể, xử lý sự cố; triển khai hoàn thành **03** đề tài chống thất thoát nước; tổ chức Hội thảo chống thất thoát nước, hoàn chỉnh bản đồ mạng lưới cấp nước...; giảm số điểm xì bể còn **6.893** điểm (*giảm 3.362 điểm so với năm 2024*). Tuy nhiên, tỷ lệ thất thoát nước toàn Công ty vẫn ở mức **20,89%** (*do tiếp nhận nhiều trạm cấp nước nông thôn có mạng lưới ống và đồng hồ kém chất lượng, ...*).

Công ty đã thực hiện thay thế **12.499** đồng hồ hết hạn kiểm định, góp phần nâng cao độ chính xác trong đo đếm và quản lý tiêu thụ nước.

Công tác quản lý, vận hành sản xuất nước được duy trì ổn định: áp lực cấp nước trung bình **3,5 bar**, đảm bảo cung cấp liên tục; chất lượng nước được kiểm soát chặt chẽ theo quy định. Việc ứng dụng công nghệ (Dowascada), bảo trì thiết bị và hoàn thiện hồ sơ khai thác tài nguyên nước được triển khai đồng bộ.

b) Hoạt động dịch vụ môi trường, Nghĩa trang nhân dân:

Công ty tiếp tục duy trì và mở rộng hoạt động dịch vụ môi trường, đảm bảo thu gom, vận chuyển và xử lý rác ổn định trên các địa bàn phục vụ, với tổng khối lượng rác trên **559,2 tấn/ngày**. Kết quả thực hiện:

- Tính đến cuối năm 2025, tổng số khách hàng tham gia dịch vụ thu gom rác đạt **136.857 hộ**, tăng **22.727 hộ** (tương đương tăng **19%**) so với năm 2024, do tiếp nhận thêm địa bàn mới (H. Hồng Ngự (cũ), xã Gáo Giồng, xã Phương Thịnh), đồng thời rà soát tăng thêm khách hàng tại khu vực Tân Hồng và Thanh Bình.

- Doanh thu thực hiện năm 2025 là **112,86 tỷ đồng**, đạt **106,47%** so với kế hoạch, tăng **16,34%** so với cùng kỳ.

Ký kết 16 gói thầu dịch vụ (10 gói ngân sách, 06 gói cấp bù và xã hội hóa) với tổng giá trị trên 98 tỷ đồng.

Công tác vận hành các khu xử lý rác được thực hiện ổn định, đảm bảo quy trình kỹ thuật và yêu cầu môi trường;

Thực hiện tốt dịch vụ vệ sinh đường phố, vỉa hè, chăm sóc hoa viên - công viên - cây xanh và trang trí đường hoa xuân, lắp đặt kiềng chữ phục vụ các ngày lễ hội trên địa bàn Tỉnh.

Lĩnh vực nghĩa trang nhân dân được duy trì, với **908 ca** hỏa táng và **159 nền** địa táng.

Công tác vận hành nhà máy xử lý nước thải và quan trắc môi trường được duy trì thực hiện.

c) Hoạt động sản xuất, kinh doanh nước đóng chai, đóng bình

Hoạt động sản xuất, kinh doanh nước đóng chai, đóng bình chịu ảnh hưởng bởi biến động nhu cầu thị trường và việc sáp nhập địa giới hành chính, chuyển trung tâm hành chính về Mỹ Tho, dẫn đến giảm khách hàng.

Kết quả thực hiện: Tổng doanh thu nước đóng chai, đóng bình là **11,74 tỷ đồng**, đạt **80,41%** kế hoạch và đạt **90,03%** so với năm 2024.

Công tác quản lý chất lượng được duy trì, kiểm tra chặt chẽ quy trình sản xuất, công nghệ xử lý nước và các quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm được thực hiện đúng quy định.

2.2. Thực hiện đầu tư phát triển, mua sắm tài sản

Năm 2025, Công ty tập trung nguồn lực cho đầu tư phát triển, cải tạo, nâng công suất các trạm và nhà máy nước mặt nhằm từng bước thay thế nguồn nước ngầm theo chủ trương của Tỉnh, đảm bảo nhu cầu sử dụng nước của người dân.

a) Đầu tư các công trình nguồn và hệ thống cấp nước:

- Thực hiện hoàn thành **02** dự án chuyển tiếp năm 2024 và đưa vào sử dụng: Trạm cấp nước Trường Xuân (11/2025), Nhà máy nước mặt Đông Bình 2 (3/2026);

- Trong năm 2025, tổ chức thẩm định, phê duyệt và lựa chọn nhà thầu **14** dự án (**13** dự án hoàn thành và **01** dự án đang thực hiện đầu tư). Cụ thể:

- **04 dự án** công trình nguồn: Đã hoàn thành và đưa vào sử dụng **03** dự án gồm: Nhà máy nước mặt huyện Cao Lãnh (10/2025), Nhà máy nước mặt thị trấn Thanh Bình (6/2026), Hệ thống xử lý tái sử dụng nước rửa lọc Nhà máy nước Sa Đéc (3/2026); còn **01** dự án (Nhà máy nước mặt thị trấn Mỹ An) đang triển khai thi công.

- Hoàn thành và đưa vào sử dụng **10 dự án** công trình tuyến ống cấp nước đầu nổi, phục vụ chuyển đổi từ nước ngầm sang nước mặt.

b) Tiếp nhận trạm cấp nước và cấp nước qua đồng hồ tổng:

- Tiếp tục thực hiện chủ trương tiếp nhận các trạm cấp nước nông thôn, mở rộng địa bàn phục vụ: Đã tiếp nhận **21** trạm, với tổng chiều dài mạng lưới **170,6 km**, phục vụ **8.343** hộ khách hàng, tổng giá trị trên **10 tỷ đồng** (trong đó **05** trạm tiếp nhận từ Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp Môi trường với giá trị **0 đồng**);

- Triển khai đầu nổi cấp nước qua đồng hồ tổng cho **04 trạm** nước nông thôn (**03** trạm tại xã Mỹ Quý và **01** Trạm tại xã Mỹ Thọ);

c) Công tác mua sắm: Thực hiện hoàn thành mua sắm, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa các phương tiện, thiết bị kịp thời;

- Mua sắm **06** xe ép rác, quét rác: Hoàn thành **05** xe ép rác (**02** xe 4,5 tấn và **03** xe 3 tấn) với giá trị 7.000 triệu đồng và **01** xe quét rác (3/2026) với giá trị 1.245 triệu đồng;

- Mua máy móc, thiết bị sản xuất nước: Hoàn thành mua sắm máy phát điện, máy bơm các loại, máy Ozone, bồn lọc và bồn lắng với tổng giá trị là 7.714 triệu đồng.

d) Công tác cải tạo, sửa chữa: Hoàn thành **12** công trình chuyển tiếp năm 2024. Trong năm 2025 triển khai **63** công trình (đã hoàn thành: **59** công trình).

e) Quản lý đấu thầu:

Công tác đấu thầu được triển khai thực hiện minh bạch, hiệu quả theo quy định với **148** gói thầu, tổng giá trị trúng thầu trên **142** tỷ đồng, tiết kiệm hơn **21** tỷ đồng (tỷ lệ 12,86%), góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

2.3. Công tác tài chính - kế toán

- Tổ chức lưu trữ hồ sơ chứng từ và hạch toán kế toán đúng, đủ, kịp thời theo quy định pháp luật, các quy trình, quy định của Công ty.

- Tổ chức cung cấp và thực hiện nội dung yêu cầu, kết luận của kiểm toán độc lập, kiểm toán nhà nước và tổ chức thanh tra, kiểm tra theo quy định.

- Báo cáo, cung cấp các số liệu, chứng từ cần thiết cho các cơ quan quản lý, đơn vị kiểm toán; đơn vị giám sát quản lý, sử dụng vốn nhà nước theo quy định.

- Kiểm soát các chỉ tiêu tài chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh, công khai minh bạch theo đúng quy định của pháp luật... Tiếp tục thực hiện tốt công tác công bố thông tin và quan hệ cổ đông theo quy định đối với Công ty đại chúng quy mô lớn giao dịch trên sàn chứng khoán và doanh nghiệp nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác bảo toàn và phát triển vốn, đáp ứng nhu cầu kinh doanh của Công ty.

+ Vốn điều lệ của Công ty 259.181.300.000 đồng, trong đó vốn Nhà nước chiếm 85,6%.

+ Công ty đã thực hiện tốt việc bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu. Tổng vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2025 là 386.309.343.290 đồng, tăng 16.610.618.760 đồng so với năm 2024 (*tương đương khoảng 6,4%/vốn điều lệ*).

2.4. Công tác tổ chức - quản trị - nhân sự

- *Công tác tổ chức*: Sau khi sắp xếp, tinh gọn bộ máy theo định hướng phát triển của Công ty và chủ trương của Nhà nước, hiện Công ty có **06** phòng chuyên môn và **05** Chi nhánh trực thuộc.

- *Công tác nhân sự*: Đến cuối năm 2025, tổng số người quản lý và người lao động của Công ty là **797** người (*170 nữ*), giảm **03** người so với cuối năm 2024. Tiếp tục thực hiện điều động, bổ nhiệm, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ; từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và kiện toàn nhân sự quản lý phù hợp với tình hình mới.

- *Công tác đào tạo*: Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua việc tổ chức các khóa đào tạo, hội thảo, tập huấn và học tập kinh nghiệm tại các tỉnh bạn. Đẩy mạnh đào tạo nội bộ, chú trọng phát triển kỹ năng, trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu công việc và nâng cao hiệu quả hoạt động Công ty.

- *Công tác tiền lương, thưởng*: Tiếp tục điều chỉnh lương theo năng suất và hiệu quả công việc; đảm bảo trả lương đầy đủ, đúng hạn. Thực hiện khen thưởng kịp thời theo quý và năm, qua đó tạo động lực người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ, nâng cao hiệu suất lao động và đóng góp vào sự phát triển của Công ty.

2.5. Ứng dụng khoa học kỹ thuật và phong trào sáng kiến trong hoạt động sản xuất kinh doanh

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số trong quản lý điều hành và hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong năm, Công ty đã hoàn thành và đưa vào ứng dụng các phần mềm tự xây dựng: DWSoffice (điều hành nội bộ), phần mềm chống thất thoát nước, phần mềm quản lý báo cáo khai thác tài nguyên nước hàng ngày và phần mềm tính lương cho Chi nhánh Dịch vụ Môi trường. Đặc biệt chú trọng nâng cao bảo mật thông tin và dữ liệu.

- Triển khai các đề tài khoa học công nghệ cấp Công ty, nổi bật là: “Nghiên cứu ứng dụng bản đồ số GIS kết hợp trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý tài sản và chống thất thoát nước”; “Giải pháp mở rộng, cải tiến hệ thống quản lý và điều khiển tự động qua phần mềm Dowascada” và “Giải pháp phòng chống thất thoát nước”.

- Tiếp tục triển khai tự động hóa trong sản xuất: kiểm tra, sửa chữa hệ thống điều khiển tại các trạm cấp nước; kiểm tra sai số đồng hồ tổng; kết nối, truyền dữ liệu sản xuất trạm Trường Xuân về hệ thống Scada; thử nghiệm thiết bị thông minh dò tìm rò rỉ tại Chi nhánh Cấp nước Đông Bắc Sông Tiền.

- Phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật được đẩy mạnh: Hội đồng Khoa học, sáng kiến Công ty đã công nhận **19** giải pháp, trong đó **01** sáng kiến được công nhận cấp Tỉnh.

2.6. Công tác quản lý và chăm sóc khách hàng:

Công tác chăm sóc khách hàng Công ty ngày càng được nâng cao, với việc tiếp nhận và giải đáp kịp thời các phản ánh. Cụ thể, phối hợp với Tổng đài 1022 để phản hồi **21** phản ánh của người dân và Tổng đài Công ty tiếp nhận, trả lời hơn **29.626** yêu cầu hỗ trợ từ khách hàng.

Đồng thời, Công ty đã triển khai Tổng đài chăm sóc khách hàng đến tất cả các chi nhánh cấp nước và Chi nhánh Dịch vụ Môi trường, đảm bảo phục vụ khách hàng nhanh chóng, kịp thời và chuyên nghiệp.

II. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH NĂM 2026

1. Mục tiêu và nhiệm vụ chung cho công tác điều hành năm 2026

Năm 2026, Công ty tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn trong bối cảnh giá nguyên vật liệu biến động, nhu cầu đầu tư lớn trong khi nguồn lực còn hạn chế, tỷ lệ thất thoát nước khu vực nông thôn còn cao và cạnh tranh trong lĩnh vực môi trường gia tăng.

Với định hướng điều hành là củng cố nội lực, hoạt động ổn định, nâng cao hiệu quả, Ban Điều hành tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp, đảm bảo hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2026 và tạo nền tảng phát triển dài hạn.

Các nhiệm vụ trọng tâm:

- Duy trì hoạt động ổn định và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh trên tất cả các lĩnh vực, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 đề ra.
- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư, xây dựng cơ bản, đấu thầu mua sắm, đặc biệt các công trình chuyển đổi nguồn nước từ nước ngầm sang nước mặt, đảm bảo cung cấp nước sạch ổn định, liên tục, an toàn và đạt chuẩn chất lượng cho người dân.
- Tập trung kiểm soát thất thoát, thất thu nước là nhiệm vụ then chốt, phấn đấu giảm tỷ lệ thất thoát xuống $\leq 17\%$.
- Củng cố và mở rộng địa bàn hoạt động, phát triển khách hàng trong lĩnh vực dịch vụ môi trường và nước uống đóng chai, đóng bình.
- Duy trì hiệu quả kinh doanh, đảm bảo lợi nhuận và cổ tức, cải thiện thu nhập và chăm lo đời sống tinh thần của người lao động.
- Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo (AI) vào quản lý, vận hành hệ thống cấp nước và các hoạt động khác.
- Kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực theo hướng tinh gọn, hiệu quả, đúng người, đúng việc.

2. Kế hoạch thực hiện công tác của Ban Điều hành năm 2026

2.1. Kế hoạch đầu tư, phát triển và phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2026

a) Kế hoạch đầu tư phát triển (xây dựng cơ bản và mua sắm) năm 2026

Công ty dự kiến kế hoạch đầu tư phát triển với dự toán tổng mức đầu tư là **99,673** tỷ đồng (vốn Công ty là 50,69 tỷ đồng, còn lại là vốn vay), cụ thể:

(1) Đầu tư xây dựng **06** dự án công trình tuyến ống cấp nước: **81.166** triệu đồng.

(2) Đầu tư mua sắm tài sản: Máy móc, thiết bị sản xuất nước sạch, các thiết bị, phương tiện phục vụ trong lĩnh vực môi trường là **18.507** triệu đồng.

Trọng tâm đầu tư là các dự án công trình đầu nối, chuyển đổi nguồn nước theo kế hoạch của UBND Tỉnh.

Tùy theo từng thời điểm, Hội đồng quản trị và Ban Điều hành Công ty sẽ rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên và điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đảm bảo phù hợp với thực tế và định hướng phát triển giai đoạn 2026-2030.

b) Phương hướng sản xuất kinh doanh trong năm 2026*** Về hoạt động cấp nước:**

❶ Tập trung thực hiện tốt công tác phát triển nguồn và đầu tư hạ tầng cấp nước, tổ chức thực hiện hiệu quả công tác xây dựng cơ bản và đấu thầu, mua sắm vật tư, thiết bị; ưu tiên hoàn thành các công trình đầu nối, chuyển đổi nguồn nước mặt để sớm đưa vào vận hành, đáp ứng nhu cầu sử dụng nước gắn với nâng cao chất lượng nước và chuyển giá nước, tăng hiệu quả kinh doanh.

❷ Chủ động tổ chức triển khai kế hoạch đầu tư phát triển năm 2026 và theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch giai đoạn 2026 - 2030, kịp thời điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế.

❸ Đẩy mạnh công tác chống thất thoát, thất thu nước, phấn đấu giảm tỷ lệ thất thoát nước dưới 17%, thông qua triển khai đồng bộ các giải pháp kỹ thuật và quản lý, cụ thể:

- Kiểm tra, dò tìm và xử lý rò rỉ; sửa chữa, cải tạo các tuyến ống xuống cấp; thay thế đồng hồ quá hạn; kiểm tra sử dụng nước trái phép và rà soát chuyển mục đích sử dụng đối với khách hàng kinh doanh nhằm hạn chế thất thu;

- Tiếp tục nghiên cứu, nhân rộng các giải pháp phân vùng, tách mạng hệ thống cấp nước toàn Công ty nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hệ thống;

- Tăng cường kiểm tra, giám sát vận hành theo hướng đồng bộ, đúng hiện trạng hệ thống, gắn với trách nhiệm quản lý và bố trí nguồn nhân lực phù hợp có năng lực, trách nhiệm cao, tâm huyết trong công tác;

- Đẩy mạnh đầu tư công nghệ, thiết bị nhằm giảm tỷ lệ hao hụt nước khai thác tại nhà máy, nâng cao hiệu quả vận hành hệ thống cấp nước.

❹ Tiếp tục phối hợp với các địa phương khảo sát, tiếp nhận các trạm cấp nước nông thôn nhằm mở rộng địa bàn, tăng sản lượng, doanh thu.

❺ Tích cực nghiên cứu, đổi mới mô hình, ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ AI trong quản lý, vận hành, giám sát hệ thống cấp nước theo hướng hiện đại, bảo đảm cấp nước an toàn, liên tục và chất lượng.

❻ Tăng cường công tác quản lý, vận hành sản xuất và cung cấp nước sạch, nghiên cứu, cải tiến và ứng dụng công nghệ nhằm tăng công suất, sản lượng cấp nước, đảm bảo chất lượng theo quy chuẩn, góp phần tối ưu chi phí và tăng hiệu quả hoạt động.

❼ Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành và chính quyền địa phương trong huy động nguồn lực đầu tư phát triển mạng lưới cấp nước từ ngân sách địa phương, vay vốn ưu đãi từ Quỹ Đầu tư phát triển của Tỉnh và vốn Công ty.

*** Về hoạt động thu gom, vận chuyển rác và dịch vụ môi trường khác:**

❶ Duy trì và nâng cao chất lượng dịch vụ tại các địa bàn đã ký hợp đồng, đảm bảo thực hiện ổn định, đáp ứng yêu cầu của khách hàng.

❷ Tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương nhằm giữ vững địa bàn hiện có và mở rộng, phát triển thêm tuyến thu gom mới; vận động người dân tham gia dịch vụ tại khu vực nông thôn gắn với tiêu chí nông thôn mới; đồng thời rà soát phát triển khách hàng và nâng cao hiệu quả thu tiền dịch vụ,... góp phần tăng doanh thu.

❸ Nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu, chủ động theo dõi, tham gia đấu thầu các gói thầu vệ sinh môi trường trên địa bàn Tỉnh, đảm bảo hiệu quả và hài hòa lợi ích kinh tế, xã hội.

❹ Hoàn thiện, trình phương án đơn giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn do Công ty thực hiện và đơn giá nền mộ tại Nghĩa trang nhân dân Phường Mỹ Trà tỉnh Đồng Tháp phù hợp với quy định và tình hình thực tế.

❺ Triển khai tổ chức mua sắm thiết bị, phương tiện phục vụ công tác vệ sinh môi trường, đáp ứng kịp thời nhu cầu vận hành.

❻ Tiếp tục thực hiện tốt dịch vụ hỏa táng, địa táng theo quy định và vận hành hiệu quả nhà máy xử lý nước thải; đồng thời duy trì và phát triển các dịch vụ công viên cây xanh, trưng bày hoa kiểng, hút hầm cầu, quét dọn đường phố, vỉa hè và khai thông cống rãnh, xây lắp,.. góp phần tăng doanh thu.

*** Về hoạt động sản xuất và kinh doanh nước đóng chai, đóng bình:**

❶ Ổn định sản xuất, đảm bảo cung cấp liên tục cho thị trường; nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ; phát triển hệ thống phân phối và xây dựng chính sách giá phù hợp nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng.

❷ Tăng cường chăm sóc khách hàng, đẩy mạnh quảng bá sản phẩm, xây dựng thương hiệu uy tín; phân tích thị trường, xác định rõ phân khúc khách hàng, phát huy lợi thế khác biệt nhằm phát triển khách hàng và mở rộng thị trường tiêu thụ, đảm bảo hài hòa giữa cạnh tranh và hiệu quả.

(Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính trong năm được thể hiện tại Tờ trình của Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 và quỹ tiền lương kế hoạch năm 2026).

2.2. Công tác tổ chức - quản trị - nhân sự

- *Công tác tổ chức, nhân sự:* Tiếp tục kiện toàn mô hình tổ chức và cơ cấu lao động tinh gọn, hiệu quả theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền; rà soát, bố trí nhân sự linh hoạt, đúng người đúng việc, đáp ứng yêu cầu thực tiễn và định hướng phát triển của Công ty; gắn với đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động.

- *Công tác đào tạo:* Tổ chức các chương trình, kế hoạch đào tạo, chú trọng đào tạo nội bộ và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng số cho người lao động; đồng thời phổ biến giá trị cốt lõi, xây dựng văn hóa làm việc sáng tạo, chuyên nghiệp, đoàn kết và trách nhiệm cao.

- *Công tác tiền lương:* Tiếp tục hoàn thiện quy chế tiền lương gắn với năng suất, hiệu quả công việc, thực hiện khoán lương theo doanh thu, sản lượng và lợi nhuận; đảm bảo việc trả lương đầy đủ, đúng hạn; kết hợp với khen thưởng phù hợp nhằm tạo động lực và khuyến khích người lao động nâng cao hiệu làm việc.

2.3. Nội dung khác

❶ Tổ chức, triển khai đầy đủ và nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

❷ Chủ động rà soát, đề xuất, kiến nghị điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy chế, quy định, nội quy nội bộ,... đảm bảo phù hợp với mô hình công ty cổ phần và các quy định hiện hành.

❸ Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng khoa học công nghệ trong các lĩnh vực quản lý điều hành; phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật; đồng thời triển khai hiệu quả các đề tài thuộc Kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ tại các đơn vị,... góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ và hiệu quả cung cấp nước sạch.

❹ Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh; kiểm soát chặt chẽ chi phí từ khâu đầu tư, mua sắm đến vận hành, qua đó nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và các chỉ tiêu tài chính.

❺ Quan tâm thực hiện trách nhiệm môi trường, xã hội; duy trì các hoạt động phúc lợi, chăm lo đời sống người lao động, góp phần xây dựng môi trường làm việc gắn kết, ổn định và hiệu quả.

⑥ Phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát, Người đại diện phần vốn Nhà nước trong việc cung cấp tài liệu, thuyết minh các nội dung giám sát theo yêu cầu; thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các quy chế quản trị nội bộ của Công ty, cũng như các quy định khác có liên quan.

⑦ Thực hiện công bố thông tin đầy đủ, kịp thời theo quy định.

⑧ Chủ động báo cáo, đề xuất kịp thời cho Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị các giải pháp điều hành, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Với các mục tiêu và giải pháp nêu trên, Ban Điều hành sẽ tập trung tổ chức thực hiện đồng bộ, linh hoạt và hiệu quả, bám sát chỉ đạo của Hội đồng quản trị và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; bảo đảm hoạt động của Công ty ổn định, an toàn và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Thành viên Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT, P.TC, Thư ký HĐQT_(Ng).



Đinh Công Phú

Số: 01/2026/TTr-HĐQT

Đồng Tháp, ngày 23 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp;

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và thông qua báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp được kiểm toán bởi **Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY:**

(Báo cáo kiểm toán và nội dung tóm tắt Báo cáo tài chính kèm theo).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Thành viên Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT, P. TC, Thư ký HĐQT_(Ng).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Cả



TỔM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2025

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2025 như sau:

I- Báo cáo tài chính năm 2025 được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (sau đây gọi tắt là UHY) thực hiện kiểm toán, đã được Ban kiểm soát DOWASEN thẩm tra và được công bố thông tin theo quy định. Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán gồm các nội dung:

1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;
2. Báo cáo của đơn vị kiểm toán độc lập;
3. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025;
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
6. Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Chi tiết Báo cáo tài chính năm 2025 sau khi kiểm toán đã được công bố công khai trên Website của Dowasen (www.dowasen.com) tại chuyên mục quan hệ cổ đông.

II- Ý kiến của kiểm toán độc lập: UHY không đưa ra ý kiến ngoại trừ, ý kiến trái ngược hoặc từ chối đưa ý kiến trên Báo cáo tài chính.

III- Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán:

DVT: đồng

A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TẠI 31/12/2025	
I. Tài sản	
1. Tài sản ngắn hạn	158.300.707.257
2. Tài sản dài hạn	912.859.728.477
Tổng cộng tài sản	1.071.160.435.734
II. Nguồn vốn	
1. Nợ phải trả	684.851.092.444
2. Nguồn vốn chủ sở hữu	386.309.343.290
Tổng cộng nguồn vốn	1.071.160.435.734
B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025	
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	476.172.039.315
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	476.059.929.130
3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	152.729.569.006
4. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	54.652.970.753
5. Lợi nhuận trước thuế TNDN	58.039.606.838
6. Lợi nhuận sau thuế TNDN	51.215.440.757

Trên đây là nội dung cơ bản của báo cáo tài chính kiểm toán DOWASEN năm 2025.

Trân trọng kính trình./.

Số: 49 /2026/UHYHCM-BCKTĐL

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 kèm theo của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 26 tháng 03 năm 2026, từ trang 07 đến trang 51, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Phan Thanh Điền

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận ĐKHN kiểm toán

số: 1496-2023-112-1

Thay mặt và đại diện cho

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2026

Nguyễn Thị Tuyết Hoa

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận ĐKHN kiểm toán

số: 3558-2026-112-1

Số: 02/2026/TTr-HĐQT

Đồng Tháp, ngày 23 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

**V/v thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức
và quỹ tiền lương thực hiện năm 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp;

Căn cứ Văn bản số 1514/UBND-KT ngày 22/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp (Cơ quan đại diện chủ sở hữu phần vốn Nhà nước tại Công ty) về việc cho ý kiến một số nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đối với Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp, trên cơ sở đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 4079/STC-DN&KTTT ngày 22/5/2026;

Căn cứ Văn bản số 3834/SNV-LĐVL ngày 26/5/2026 của Sở Nội vụ về việc có ý kiến đối với quỹ tiền lương thực hiện năm 2025 của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp;

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và quỹ tiền lương thực hiện năm 2025, cụ thể như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

S T T	Nội dung	Tỷ lệ trích (%)	Số tiền (đồng)
1	Vốn điều lệ (VĐL)		259.181.300.000
2	Tổng doanh thu và thu nhập năm 2025		482.139.609.670
3	Lợi nhuận trước thuế năm 2025		58.039.606.838



S T T	Nội dung	Tỷ lệ trích (%)	Số tiền (đồng)
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2025		6.824.166.081
5	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 [3-4]		51.215.440.757
6	Lợi nhuận sau thuế còn lại (chưa phân phối hết) năm 2024		0
7	Lợi nhuận chưa phân phối đến 31/12/2025 [5+6]		51.215.440.757
8	Lợi nhuận được phân phối	100,00	51.215.440.757
8.1	Trích lập các quỹ		
a)	Quỹ Đầu tư phát triển	35,00	17.925.404.265
b)	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	30,59	15.665.708.092
	Trong đó:		
	+ Quỹ Khen thưởng, phúc lợi của người lao động và Ban điều hành	30,02	15.375.308.092
	+ Quỹ Thưởng người quản lý chuyên trách (gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát)	0,57	290.400.000
8.2	Chia cổ tức bằng tiền cho cổ đông	34,41	17.624.328.400
	- Tương ứng với tỷ lệ chia cổ tức		6,8%/VĐL
	- Chia cổ tức cho phần vốn Nhà nước ⁽¹⁾		15.086.126.400
9	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm tiếp theo		0

2. Phương án chia cổ tức năm 2025:

a) Tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền là 6,8% trên vốn điều lệ (tương ứng 680 đồng/cổ phần).

b) Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông và thời điểm để chi trả cổ tức năm 2025 trong năm 2026, đảm bảo phù hợp với quy định⁽²⁾.

3. Quỹ tiền lương thực hiện năm 2025:

a) Quỹ tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát Công ty theo quy định⁽³⁾: 1.742.400.000 đồng.

⁽¹⁾ 22.185.480 cổ phần x 680 đồng/cổ phần.

⁽²⁾ Trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

⁽³⁾ Theo quy định tại Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước; Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước và Thông tư số 003/2025/TT-BNV ngày 28/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước.

b) Quỹ tiền lương của người lao động và Ban điều hành (gồm: Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty): 143.080.000.000 đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Thành viên Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT, P. TC, Thư ký HĐQT_(Ng).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Cả



Số: 03/2026/TTr-HĐQT

Đồng Tháp, ngày 23 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, quỹ tiền lương năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp;

Căn cứ Văn bản số 1514/UBND-KT ngày 22/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp (Cơ quan đại diện chủ sở hữu phần vốn Nhà nước tại Công ty) về việc cho ý kiến một số nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đối với Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp, trên cơ sở đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 4079/STC-DN&KTTT ngày 22/5/2026;

Căn cứ Văn bản số 3834/SNV-LĐVL ngày 26/5/2026 của Sở Nội vụ về việc có ý kiến đối với quỹ tiền lương thực hiện năm 2025 của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp;

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025, dự báo tình hình kinh tế - xã hội và mục tiêu tăng trưởng GRDP của Tỉnh^[1] năm 2026.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và thông qua các nội dung sau:

1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2026:

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Kế hoạch năm 2026 (triệu đồng)
1	Tổng doanh thu và thu nhập ⁽¹⁾		523.130

^[1] Từ 8% đến 8,5%.

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Kế hoạch năm 2026 (triệu đồng)
2	Lợi nhuận trước thuế ⁽²⁾		58.100
3	Lợi nhuận sau thuế dự kiến được phân phối	100,00	53.600
3.1	Trích lập các quỹ		
	- Quỹ Đầu tư phát triển ⁽³⁾	30,00	16.080
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	37,12	19.896
3.2	Chia cổ tức ⁽⁴⁾	32,88	17.624

Ghi chú:

(1) Tăng trưởng 8,5% so với thực hiện năm 2025.

(2) Tăng 0,68% (=58.100/57.710) so với kế hoạch năm 2025.

(3) Tương đương với mức trích 30% lợi nhuận sau thuế.

(4) Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến là 6,8% trên vốn điều lệ, tương đương 680 đồng/cổ phần.

(*) Căn cứ kết quả thực hiện trong năm 2026 của Công ty, Hội đồng quản trị sẽ điều chỉnh tỷ lệ trích các quỹ và tỷ lệ chia cổ tức cho phù hợp để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027 thông qua.

2. Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2026:

a) Quỹ tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng ban kiểm soát: 1.632.000.000 đồng

b) Quỹ tiền lương của người lao động và Ban điều hành: 157.300.000.000 đồng

Với số nhân sự bình quân kế hoạch: 817 người (trong đó, Ban điều hành là 03 người).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Thành viên Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT, P. TC, Thư ký HĐQT_(Ng).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Cả

Số: 04/2026/TTr-HĐQT

Đồng Tháp, ngày 23 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

**V/v thông qua mức thù lao của Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách,
Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Hội đồng quản trị và
Người được ủy quyền công bố thông tin năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp;

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh và quỹ tiền lương kế hoạch năm 2026.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và thông qua mức thù lao của Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách, Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Hội đồng quản trị và Người được ủy quyền công bố thông tin năm 2026, cụ thể như sau:

1. Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 5.500.000 đồng/tháng/người.
2. Người phụ trách quản trị Công ty: 5.500.000 đồng/tháng/người.
3. Thư ký Hội đồng quản trị: 5.500.000 đồng/tháng/người.
4. Người được ủy quyền công bố thông tin: 5.500.000 đồng/tháng/người.

(*) Thù lao năm 2026 được hạch toán vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Thành viên Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT, P. TC, Thư ký HĐQT_(Ng).



Số: 549/TTr-BKS-CN&MTĐT

Đồng Tháp, ngày 23 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;

Căn cứ Quyết định số 902/QĐ-UBCK ngày 19/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc chấp thuận doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp.

Ghi nhận Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY là đơn vị hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, đã thực hiện tốt công tác kiểm toán Báo cáo tài chính các năm qua của Công ty theo quy định pháp luật, từng bước giúp Công ty nâng cao tính chuyên nghiệp trong công tác quản lý điều hành và nâng cao tính công khai minh bạch trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Để thuận lợi hơn trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026. Nay, kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY được tiếp tục cung cấp dịch vụ kiểm toán cho Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Thành viên Hội đồng quản trị;
- Thành viên Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Lý Thu Cúc

Số: 06/2026/TTr-HĐQT

Đồng Tháp, ngày 23 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 08 năm 2025, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15⁽¹⁾;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15⁽²⁾ và Luật số 76/2025/QH15⁽³⁾;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP⁽⁴⁾;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp (Chi tiết điều chỉnh được đính kèm theo).

⁽¹⁾ Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.

⁽²⁾ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2022.

⁽³⁾ Luật số 76/2025/QH15 ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

⁽⁴⁾ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 11 tháng 9 năm 2025.



2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn chỉnh lại Quy chế và ban hành theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Thành viên Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT, P. TC, Thư ký HĐQT_(Ng).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Cả



DỰ THẢO

NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Kèm theo Tờ trình số 06/2026/TTr-HĐQT ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty)

Nội dung hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung
1. Sửa đổi, bổ sung khoản 20 Điều 12	
* Căn cứ pháp lý/lý do: Cập nhật theo Khoản 84 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP	
<p>"Điều 12. Các nội dung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông</p> <p>....</p> <p>20. Chấp hành các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; ..."</p>	<p>"Điều 12. Các nội dung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông</p> <p>....</p> <p>20. Chấp hành các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 84 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP); ..."</p>
2. Sửa đổi Điều 42	
* Căn cứ pháp lý/lý do:	
<p>- Nhằm phù hợp với số lượng thành viên Hội đồng quản trị hiện tại. Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2024-2029 được tổ chức vào 30/6/2024 được UBND Tỉnh cho chủ trương về cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị gồm 03 thành viên:</p> <p>+ 01 chuyên trách, không điều hành là Chủ tịch HĐQT.</p> <p>+ 02 kiêm nhiệm Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc Công ty) gồm: 01 Tổng Giám đốc, Người đại diện pháp luật Công ty và 01 Phó Tổng Giám đốc Công ty.</p> <p>Trong thời gian chuẩn bị Đại hội, Ban Tổ chức đã đề nghị điều chỉnh Điều lệ nhưng chủ trương của Tỉnh không cho phép điều chỉnh Điều lệ.</p> <p>- Đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP (được sửa đổi tại Khoản 79 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP) quy định:</p> <p>"Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành của công ty đại chúng phải đảm bảo quy định sau:</p> <p>a) Có tối thiểu 01 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;</p>	

Nội dung hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung
3. Sửa đổi Điều 43	
* Căn cứ pháp lý/lý do: Cập nhật theo Khoản 78 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP	
<p>"Điều 43. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên HĐQT (Căn cứ quy định tại khoản 1, 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp, Điều 275 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP)</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.</p> <p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc của 01 công ty đại chúng.</p> <p>3. <u>Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác."</u></p>	<p>"Điều 43. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên HĐQT (Căn cứ quy định tại khoản 1, 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp, Điều 275 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, Khoản 78 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP)</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.</p> <p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc của 01 công ty đại chúng.</p> <p>3. <u>Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác."</u></p>
4. Sửa đổi Điều 76	
* Căn cứ pháp lý/lý do: Cập nhật theo Khoản 83 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP	
<p>"Điều 76. Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc (Căn cứ quy định tại Khoản 5 Điều 162 Luật Doanh nghiệp; Khoản 3 Điều 36 Điều lệ Công ty)</p> <p>Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:</p> <p>a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b) Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của Công ty; người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại Công ty;</p>	<p>"Điều 76. Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc (Căn cứ quy định tại Khoản 5 Điều 162 Luật Doanh nghiệp; Khoản 3 Điều 36 Điều lệ Công ty)</p> <p>Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:</p> <p>a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b) Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của Công ty, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại Công ty;</p>

Nội dung hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung
c) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của Công ty."	c) Không được là người có liên quan của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của Công ty, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại Công ty theo quy định tại điểm d khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán; d) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của Công ty."
5. Sửa đổi khoản 1 và khoản 2 Điều 87	
* Căn cứ pháp lý/lý do: Điều chỉnh cho phù hợp với các khoản, điều trong Quy chế	
<p>"Điều 87. Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho HĐQT, BKS (Căn cứ quy định tại Khoản 3 Điều 291 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP; Điều 36, Khoản 3 Điều 44, Điều 45 Điều lệ Công ty)</p> <ol style="list-style-type: none">1. Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho HĐQT.2. Các nội dung theo Điều 84 Quy chế này;3. Tổng Giám đốc có nghĩa vụ thông báo cho HĐQT các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật.4. Các nội dung khác cần xin ý kiến, báo cáo cho HĐQT phải được gửi trước ít nhất là bảy (07) ngày làm việc và HĐQT sẽ phản hồi trong vòng bảy (07) ngày làm việc. <p>Riêng trường hợp chấp thuận các hợp đồng, giao dịch theo quy định khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp và có giá trị nhỏ hơn</p>	<p>"Điều 87. Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho HĐQT, BKS (Căn cứ quy định tại Khoản 3 Điều 291 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP; Điều 36, Khoản 3 Điều 44, Điều 45 Điều lệ Công ty)</p> <ol style="list-style-type: none">1. Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho HĐQT theo quy định tại Điều 85 và Điều 87 Quy chế này;2. Tổng Giám đốc có nghĩa vụ thông báo cho HĐQT các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật.3. Các nội dung khác cần xin ý kiến, báo cáo cho HĐQT phải được gửi trước ít nhất là bảy (07) ngày làm việc và HĐQT sẽ phản hồi trong vòng bảy (07) ngày làm việc. <p>Riêng trường hợp chấp thuận các hợp đồng, giao dịch theo quy định khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp và có giá trị nhỏ hơn</p>

Nội dung hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung
<p>35% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ hoặc giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ Công ty, người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ Công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.</p> <p>5. Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho BKS</p> <p>a) Báo cáo của Tổng Giám đốc trình HĐQT hoặc tài liệu khác do công ty phát hành được gửi đến các Kiểm soát viên cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên HĐQT.</p> <p>b) Tổng Giám đốc, người điều hành doanh nghiệp khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của Kiểm soát viên hoặc Ban kiểm soát.</p> <p>c) Cách thức thông báo cho BKS thực hiện như đối với Hội đồng quản trị."</p>	<p>35% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ hoặc giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ Công ty, người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ Công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.</p> <p>4. Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho BKS</p> <p>a) Báo cáo của Tổng Giám đốc trình HĐQT hoặc tài liệu khác do công ty phát hành được gửi đến các Kiểm soát viên cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên HĐQT.</p> <p>b) Tổng Giám đốc, người điều hành doanh nghiệp khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của Kiểm soát viên hoặc Ban kiểm soát.</p> <p>c) Cách thức thông báo cho BKS thực hiện như đối với Hội đồng quản trị."</p>



Số: 06/2026/TTr-HĐQT

Đồng Tháp, ngày 23 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 08 năm 2025, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15⁽¹⁾;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15⁽²⁾ và Luật số 76/2025/QH15⁽³⁾;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP⁽⁴⁾;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp (Chi tiết điều chỉnh được đính kèm theo).

⁽¹⁾ Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.

⁽²⁾ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2022.

⁽³⁾ Luật số 76/2025/QH15 ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

⁽⁴⁾ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 11 tháng 9 năm 2025.



2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn chỉnh lại Quy chế và ban hành theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Thành viên Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT, P. TC, Thư ký HĐQT_(Ng).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Cả



DỰ THẢO

NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Kèm theo Tờ trình số 06/2026/TTr-HĐQT ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty)

Nội dung hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung
1. Sửa đổi, bổ sung khoản 20 Điều 12	
* Căn cứ pháp lý/lý do: Cập nhật theo Khoản 84 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP	
"Điều 12. Các nội dung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông 20. Chấp hành các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; ..."	"Điều 12. Các nội dung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông 20. Chấp hành các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 84 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP); ..."
2. Sửa đổi Điều 42	
* Căn cứ pháp lý/lý do:	
- Nhằm phù hợp với số lượng thành viên Hội đồng quản trị hiện tại. Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2024-2029 được tổ chức vào 30/6/2024 được UBND Tỉnh cho chủ trương về cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị gồm 03 thành viên:	
+ 01 chuyên trách, không điều hành là Chủ tịch HĐQT.	
+ 02 kiêm nhiệm Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc Công ty) gồm: 01 Tổng Giám đốc, Người đại diện pháp luật Công ty và 01 Phó Tổng Giám đốc Công ty.	
Trong thời gian chuẩn bị Đại hội, Ban Tổ chức đã đề nghị điều chỉnh Điều lệ nhưng chủ trương của Tỉnh không cho phép điều chỉnh Điều lệ.	
- Đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP (được sửa đổi tại Khoản 79 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP) quy định:	
<i>"Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành của công ty đại chúng phải đảm bảo quy định sau:</i>	
a) Có tối thiểu 01 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;	

Nội dung hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung
3. Sửa đổi Điều 43	
* Căn cứ pháp lý/lý do: Cập nhật theo Khoản 78 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP	
<p>"Điều 43. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên HĐQT (Căn cứ quy định tại khoản 1, 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp, Điều 275 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP)</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.</p> <p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc của 01 công ty đại chúng.</p> <p>3. <u>Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác."</u></p>	<p>"Điều 43. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên HĐQT (Căn cứ quy định tại khoản 1, 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp, Điều 275 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, Khoản 78 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP)</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.</p> <p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc của 01 công ty đại chúng.</p> <p>3. <u>Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác."</u></p>
4. Sửa đổi Điều 76	
* Căn cứ pháp lý/lý do: Cập nhật theo Khoản 83 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP	
<p>"Điều 76. Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc (Căn cứ quy định tại Khoản 5 Điều 162 Luật Doanh nghiệp; Khoản 3 Điều 36 Điều lệ Công ty)</p> <p>Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:</p> <p>a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b) Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của Công ty; người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại Công ty;</p>	<p>"Điều 76. Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc (Căn cứ quy định tại Khoản 5 Điều 162 Luật Doanh nghiệp; Khoản 3 Điều 36 Điều lệ Công ty)</p> <p>Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:</p> <p>a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b) Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của Công ty, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại Công ty;</p>

Nội dung hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung
c) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của Công ty."	c) Không được là người có liên quan của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của Công ty, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại Công ty theo quy định tại điểm d khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán; d) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của Công ty."
5. Sửa đổi khoản 1 và khoản 2 Điều 87	
* Căn cứ pháp lý/lý do: Điều chỉnh cho phù hợp với các khoản, điều trong Quy chế	
<p>"Điều 87. Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho HĐQT, BKS (Căn cứ quy định tại Khoản 3 Điều 291 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP; Điều 36, Khoản 3 Điều 44, Điều 45 Điều lệ Công ty)</p> <ol style="list-style-type: none">1. Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho HĐQT.2. Các nội dung theo Điều 84 Quy chế này;3. Tổng Giám đốc có nghĩa vụ thông báo cho HĐQT các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật.4. Các nội dung khác cần xin ý kiến, báo cáo cho HĐQT phải được gửi trước ít nhất là bảy (07) ngày làm việc và HĐQT sẽ phản hồi trong vòng bảy (07) ngày làm việc. <p>Riêng trường hợp chấp thuận các hợp đồng, giao dịch theo quy định khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp và có giá trị nhỏ hơn</p>	<p>"Điều 87. Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho HĐQT, BKS (Căn cứ quy định tại Khoản 3 Điều 291 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP; Điều 36, Khoản 3 Điều 44, Điều 45 Điều lệ Công ty)</p> <ol style="list-style-type: none">1. Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho HĐQT theo quy định tại Điều 85 và Điều 87 Quy chế này;2. Tổng Giám đốc có nghĩa vụ thông báo cho HĐQT các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật.3. Các nội dung khác cần xin ý kiến, báo cáo cho HĐQT phải được gửi trước ít nhất là bảy (07) ngày làm việc và HĐQT sẽ phản hồi trong vòng bảy (07) ngày làm việc. <p>Riêng trường hợp chấp thuận các hợp đồng, giao dịch theo quy định khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp và có giá trị nhỏ hơn</p>

Nội dung hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung
<p>35% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ hoặc giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ Công ty, người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ Công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.</p> <p>5. Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho BKS</p> <p>a) Báo cáo của Tổng Giám đốc trình HĐQT hoặc tài liệu khác do công ty phát hành được gửi đến các Kiểm soát viên cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên HĐQT.</p> <p>b) Tổng Giám đốc, người điều hành doanh nghiệp khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của Kiểm soát viên hoặc Ban kiểm soát.</p> <p>c) Cách thức thông báo cho BKS thực hiện như đối với Hội đồng quản trị."</p>	<p>35% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ hoặc giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ Công ty, người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ Công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.</p> <p>4. Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho BKS</p> <p>a) Báo cáo của Tổng Giám đốc trình HĐQT hoặc tài liệu khác do công ty phát hành được gửi đến các Kiểm soát viên cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên HĐQT.</p> <p>b) Tổng Giám đốc, người điều hành doanh nghiệp khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của Kiểm soát viên hoặc Ban kiểm soát.</p> <p>c) Cách thức thông báo cho BKS thực hiện như đối với Hội đồng quản trị."</p>

